



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Winner R



Tài liệu này được xem như một phần không thể thiếu của xe và nên được giao kèm theo xe khi bán lại.

Tài liệu này cung cấp những thông tin sản xuất mới nhất có được tại thời điểm xuất bản tài liệu. Công ty Honda Motor có quyền thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần phải thông báo trước và không chịu bất cứ trách nhiệm nào.

Không được phép tái bản bất cứ phần nào của tài liệu nếu không có sự cho phép bằng văn bản của tác giả.

Hình minh họa trong tài liệu này có thể không giống với hình thực tế.

Để tham khảo thêm thông tin, Quý Khách vui lòng truy cập

“Câu hỏi thường gặp” theo đường dẫn: <https://www.honda.com.vn/cau-hoi-thuong-gap>

Khi cần tư vấn, vui lòng liên hệ:

Phòng Quan hệ Khách hàng – Công ty Honda Việt Nam.

Hotline miễn phí: 18008001

Email: cr@honda.com.vn

Giờ làm việc: 7h30 ~ 18h00 hàng ngày, trừ các ngày nghỉ lễ.

Lời chào

Cảm ơn bạn đã chọn mua sản phẩm của chúng tôi. Sự lựa chọn này giúp bạn trở thành một trong những thành viên của gia đình khách hàng thân thiết, ưa chuộng sản phẩm của Honda trên toàn cầu và góp phần xây dựng chất lượng trong từng sản phẩm của chúng tôi.

Để đảm bảo an toàn và mang lại cảm giác thoải mái khi lái xe:

- Hãy đọc kỹ tài liệu này.
- Hãy thực hiện theo những khuyến cáo và quy trình trong tài liệu này.
- Đặc biệt chú ý đến những thông điệp an toàn trong tài liệu này và trên xe.

- Mã số trong tài liệu này chỉ quốc gia trực tiếp bán hàng.
- Hình minh họa trong cuốn sách này dựa trên loại xe FS150FA CA

Mã quốc gia

Mã	Quốc gia
FS150F	
V	Việt Nam
PH	Philippines
FS150FA	
V, II V	Việt Nam
PH, II PH	Philippines
CA, II CA	Campuchia
AD, II AD	Bán trực tiếp ở Châu Á, Maldives

*Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo từng nơi.

Đôi lời về vấn đề an toàn

Sự an toàn của bạn và những người xung quanh là rất quan trọng. Việc điều khiển xe an toàn cũng là một trọng trách.

Để giúp bạn điều khiển xe an toàn, chúng tôi đã cung cấp thông tin về quy trình vận hành và các thông tin khác ở các nhãn mác trên xe và trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này. Những thông tin này sẽ cảnh báo cho bạn về những nguy cơ tiềm ẩn có thể gây nguy hiểm cho bạn và người khác.

Tuy nhiên, chúng tôi khó có thể cảnh báo cho bạn tất cả những nguy hiểm có thể gặp phải khi điều khiển hay bảo dưỡng xe. Do đó bạn phải tự đưa ra những quyết định của riêng mình.

Bạn có thể tìm thấy những thông tin an toàn quan trọng ở một số dạng, bao gồm:

- Nhãn an toàn dán trên xe.
- Thông điệp an toàn nằm sau biểu tượng cảnh báo  và một trong ba từ: NGUY HIỂM, CẢNH BÁO hoặc CHÚ Ý. Ba từ này có ý nghĩa như sau:

NGUY HIỂM

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CẢNH BÁO

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CHÚ Ý

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

Các thông tin quan trọng khác được cung cấp theo tiêu đề sau:

LƯU Ý Thông tin này được cung cấp với mục đích giúp bạn tránh làm hỏng xe, các tài sản khác, hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường.

Nội dung

An toàn xe máy

T. 2

Hướng dẫn vận hành

T. 16

Bảo dưỡng

T. 58

Tìm kiếm hư hỏng

T. 95

Thông tin

T. 115

Thông số kỹ thuật

T. 129

Mục lục

T. 132

An toàn xe máy

Phần này bao gồm những thông tin quan trọng liên quan đến việc lái xe an toàn.

Vui lòng đọc kỹ những thông tin này.

Hướng dẫn về an toàn	T. 3
Nhãn hình ảnh.....	T. 6
Những cảnh báo về an toàn	T. 9
Cảnh báo khi lái xe	T. 10
Phụ kiện & Cải tạo xe	T. 14
Trọng tải	T. 15

Hướng dẫn về an toàn

Làm theo các hướng dẫn sau đây để đảm bảo an toàn:

- Thực hiện kiểm tra định kỳ theo hướng dẫn trong tài liệu này.
- Tắt máy và để xe tránh xa khu vực có lửa hoặc tia lửa trước khi đổ xăng.
- Không nổ máy ở nơi đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần. Khí cacbon monoxit trong khí xả của động cơ là chất độc hại có thể gây chết người.

Luôn đội mũ bảo hiểm

Thực tế đã chứng minh: đội mũ bảo hiểm và mặc trang phục bảo hộ làm giảm đáng kể số lượng và mức độ thương tích ở đầu và các tổn thương khác. Hãy luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ phù hợp. ➤ T. 9

Trước khi lái xe

Hãy đảm bảo rằng bạn mặc trang phục vừa người, tinh thần tỉnh táo và không uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích. Hãy đảm bảo bạn và người ngồi sau đều đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ. Hướng dẫn người ngồi sau bám vào tay dắt sau hoặc hông của người lái, nghiêng cùng hướng với người lái khi rẽ, đặt chân lên thanh gác chân ngay cả khi dừng xe.

Dành thời gian để học và tập lái xe

Kể cả khi bạn đã từng lái một chiếc xe khác, hãy tập lái ở nơi an toàn để làm quen với chiếc xe này, học cách vận hành và điều khiển xe để quen dần với kích thước và trọng lượng của xe.

Lái xe một cách thận trọng

Luôn chú ý đến các phương tiện xung quanh, không nên cho rằng những người xung quanh đều nhìn thấy bạn. Luôn sẵn sàng để dừng xe hoặc tránh các chướng ngại vật đúng lúc.

Hãy để người khác dễ dàng nhìn thấy bạn

Hãy mặc quần áo có phản quang khi đi đường, đặc biệt vào ban đêm để người khác dễ dàng nhìn thấy bạn, bật đèn báo rẽ trước khi rẽ hoặc chuyển làn đường để người khác chú ý đến bạn và sử dụng còi khi cần thiết.

Điều khiển xe trong giới hạn cho phép

Không chạy xe vượt quá khả năng của bạn và điều kiện cho phép. Thể trạng mệt mỏi và mất tập trung có thể làm ảnh hưởng đến khả năng đánh giá tình huống và lái xe an toàn của bạn.

Không lái xe khi uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích

Không điều khiển xe khi đã uống rượu, bia hoặc sử dụng chất kích thích. Chỉ một chút đồ uống có cồn cũng có thể làm giảm khả năng phản ứng với các điều kiện thay đổi và càng uống nhiều, khả năng phản ứng với tình huống của bạn càng kém. Sử dụng chất kích thích sẽ gây tác hại tương tự. Do vậy, không được lái xe khi đã uống rượu bia hoặc sử

dụng chất kích thích và không để người đi cùng điều khiển xe khi đã uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích.

Giữ xe ở điều kiện an toàn

Bảo dưỡng xe đúng cách và lái xe trong điều kiện an toàn là điều rất quan trọng. Kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện bảo dưỡng xe theo đúng lịch bảo dưỡng trong tài liệu này. Không được chở quá trọng tải cho phép (📌 T. 15), và không được cải tạo xe hoặc lắp thêm phụ kiện làm cho xe mất an toàn (📌 T. 14).

Khi gặp sự cố trên đường

An toàn tính mạng là ưu tiên hàng đầu khi gặp sự cố. Nếu bạn hoặc bất kì ai không may bị thương, hãy đánh giá mức độ nghiêm trọng của vết thương và xem liệu có đủ an toàn để tiếp tục lái xe không. Gọi cấp cứu ngay nếu cần. Thực hiện theo luật và quy định của địa phương khi người hoặc phương tiện khác có liên quan đến tai nạn.

Nếu vẫn muốn tiếp tục lái xe, trước tiên phải vặn khóa điện về vị trí **○** (Off), sau đó đánh giá tình trạng xe. Kiểm tra rò rỉ dầu/dung dịch, kiểm tra mức độ siết chặt của các ốc và bu lông quan trọng, sau đó kiểm tra hoạt động của tay lái, các cần điều khiển, phanh và bánh xe. Lái xe thật chậm và cẩn thận. Xe của bạn có thể bị hư hỏng ở bộ phận nào đó mà mắt thường không thể nhìn thấy được. Hãy mang xe đến một trạm sửa chữa uy tín để kiểm tra toàn bộ xe càng sớm càng tốt.

Khí độc cacbon monoxit

Khí xả của động cơ có chứa khí cacbon monoxit không màu, không mùi, độc hại. Hít phải khí này có thể gây bất tỉnh và dẫn đến tử vong.

Nếu vận hành động cơ ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần, bạn có thể hít phải một lượng khí cacbon monoxit độc hại.

Tuyệt đối không nổ máy ở trong gara hoặc khu vực đóng kín.

⚠ CẢNH BÁO

Nổ máy ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc thậm chí một phần cũng có thể nhanh chóng sinh ra khí cacbon monoxit độc hại.

Hít phải loại khí không màu không mùi này có thể gây bất tỉnh và có thể dẫn đến tử vong.

Chỉ nổ máy ở khu vực bên ngoài có thông gió tốt.

Nhãn hình ảnh

Các trang sau đây mô tả ý nghĩa của nhãn. Một số nhãn cảnh báo cho bạn về những mối nguy hiểm tiềm ẩn có thể gây thương tích nghiêm trọng. Một số nhãn khác cung cấp thông tin an toàn quan trọng. Hãy đọc kỹ thông tin này, không được bóc và loại bỏ nhãn.

Nếu nhãn bong ra hoặc khó đọc, hãy liên hệ Cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay thế.

Trên mỗi nhãn có một biểu tượng cụ thể. Ý nghĩa của mỗi biểu tượng và nhãn được mô tả như sau.



Hãy đọc kỹ các hướng dẫn có trong sách Hướng dẫn sử dụng.



Hãy đọc kỹ các hướng dẫn có trong sách Hướng dẫn bảo trì. Vì sự an toàn của bạn, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để bảo dưỡng.



NGUY HIỂM (có nền màu ĐỎ)

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CẢNH BÁO (có nền màu CAM)

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CHÚ Ý (có nền màu VÀNG)

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

mẫu



NHÃN BÌNH ĐIỆN NGUY HIỂM

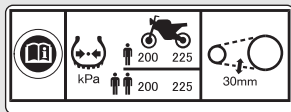
- Để bình điện tránh xa lửa và tia lửa. Bình điện sinh ra khí có thể gây nổ.
- Đeo kính bảo hộ và găng tay cao su khi xử lý bình điện. Nếu không, bạn có thể bị bỏng hoặc hỏng mắt do dung dịch điện phân trong bình điện.
- Tuyệt đối không để trẻ em và người khác chạm vào bình điện trừ khi họ biết rõ cách xử lý an toàn và nhận thức được các rủi ro mà bình điện có thể gây ra.
- Phải thật cẩn thận khi xử lý dung dịch điện phân trong bình điện do dung dịch này có chứa axit sunfuric loãng. Để dung dịch này tiếp xúc với da hoặc mắt có thể gây bỏng hoặc hỏng mắt.
- Hãy đọc kỹ và hiểu rõ hướng dẫn sử dụng này trước khi xử lý bình điện. Việc không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây thương tích cho người và làm hư hỏng xe.
- Không sử dụng bình điện có dung dịch điện phân ngang bằng hoặc thấp hơn vạch dưới vì khi đó bình điện có thể phát nổ và gây thương tích nghiêm trọng.



NHÃN THÔNG TIN ABS

FS150FA

Mẫu xe này được trang bị hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) trên bánh trước.



THÔNG TIN LỐP & NHÃN XÍCH TẢI

Áp suất lốp nguội:

[Chỉ người lái]

Trước

200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)

Sau

225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)

[Người lái và người ngồi sau]

Trước

200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)

Sau

225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)

Điều chỉnh và bôi trơn xích.

Hành trình tự do **25 - 35 mm (1.0 - 1.4 in)**



NHÃN CẢNH BÁO AN TOÀN

Vì sự an toàn của bạn, luôn đội mũ bảo hiểm, mặc trang phục bảo hộ.

Những cảnh báo về an toàn

- Lái xe một cách cẩn thận và để tay ở trên tay lái, chân để trên thanh gác chân.
- Hướng dẫn người ngồi sau để tay lên hông người lái hoặc ở tay dắt sau, chân của người ngồi sau phải đặt trên thanh gác chân khi chạy xe.
- Luôn chú ý đến vấn đề an toàn của cả người lái, người ngồi sau và các phương tiện khác.

Trang phục bảo hộ

Hãy đảm bảo rằng bạn và người ngồi sau phải đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn, đeo kính bảo vệ mắt và mặc quần áo bảo hộ có màu sắc dễ nhận biết. Tránh mặc quần áo quá rộng vì có thể bị cuốn vào bất kỳ bộ phận nào của xe. Lái xe một cách cẩn thận để kịp thời ứng phó với điều kiện đường sá và thời tiết.

■ Mũ bảo hiểm

Sử dụng mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn về an toàn, có màu sắc dễ nhận biết, vừa vặn với đầu.

- Mũ không những phải vừa vặn với đầu mà còn phải đảm bảo an toàn, có quai đeo sát cằm.
- Kính che mặt phải bảo vệ mắt và không được che khuất tầm nhìn.

⚠ CẢNH BÁO

Không đội mũ bảo hiểm sẽ làm tăng khả năng bị thương hoặc tử vong khi bị tai nạn.

Hãy đảm bảo rằng bạn và người ngồi sau phải luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ thích hợp.

■ Găng tay

Sử dụng găng tay da che kín các ngón tay và có khả năng chống trầy xước.

■ Giày bảo hộ

Sử dụng giày bảo hộ có đế chống trượt và bảo vệ mắt cá chân.

■ Áo khoác và quần dài

Sử dụng loại áo khoác dài tay, có màu sắc dễ nhận biết, có khả năng bảo vệ và quần dài chất liệu bền dành cho việc lái xe (hoặc mặc trang phục bảo hộ).

Cảnh báo khi lái xe

Thời gian chạy rà

Trong 500 km (300 dặm) đầu tiên, hãy tuân theo những hướng dẫn sau để đảm bảo độ ổn định và hiệu suất của xe trong tương lai.

- Tránh khởi động hết ga và tăng tốc nhanh.
- Tránh phanh gấp và về số nhanh.
- Lái xe cẩn thận.

LƯU Ý

Nổ máy tại chỗ trong thời gian dài có thể làm hỏng động cơ do điều kiện làm mát và bôi trơn không đảm bảo.

Phanh

Lưu ý những điểm sau:

- Tránh phanh và về số quá gấp.
 - ▶ Phanh gấp có thể làm giảm độ ổn định của xe.
 - ▶ Nếu có thể, hãy giảm tốc trước khi rẽ, nếu không xe có thể bị trượt.
- Đặc biệt chú ý khi đi trên bề mặt ít ma sát.
 - ▶ Lốp xe rất dễ bị trượt khi đi trên những bề mặt như vậy và khoảng cách phanh sẽ dài hơn.
- Tránh phanh liên tục.
 - ▶ Phanh liên tục, ví dụ khi đi xuống dốc dài, cao có thể gây quá nhiệt hệ thống phanh, làm giảm hiệu quả của phanh. Sử dụng phanh động cơ cùng với sử dụng các phanh ngắt quãng để giảm tốc độ.
- Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) trên bánh trước

FS150FA

Loại xe này được trang bị hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) giúp ngăn không cho phanh trước bị khóa cứng trong khi phanh gấp.

- Chức năng ABS không được trang bị cho bánh sau.
- ABS không làm giảm khoảng cách phanh. Trong một số trường hợp nhất định, ABS có thể khiến khoảng cách dừng dài hơn.
- ABS không hoạt động khi lái xe ở tốc độ không quá 10 km/h (6 mph).
- Tay phanh có thể giật nhẹ khi đạp phanh. Điều này là bình thường.
- Luôn sử dụng loại lốp trước/sau và không tải được khuyến dùng để đảm bảo ABS hoạt động đúng.

Phanh động cơ

Phanh động cơ giúp cho xe chạy chậm lại khi bạn nhả tay ga. Để chạy chậm hơn, hãy về số thấp hơn. Sử dụng phanh động cơ cùng với sử dụng các phanh ngắt quãng để giảm tốc độ khi đi xuống dốc dài, cao.

Điều kiện thời tiết ẩm ướt và mưa nhiều

Bề mặt đường rất dễ bị trơn trượt khi ẩm ướt và phanh bị ẩm sẽ hoạt động không hiệu quả. Cần đặc biệt chú ý khi phanh ở những khu vực này.

Nếu phanh bị ẩm, hãy sử dụng phanh trong khi lái xe ở tốc độ thấp để làm khô phanh.

Dừng xe

- Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
 - Nếu buộc phải dừng xe trên bề mặt dốc hoặc trơn trượt, hãy dừng xe sao cho xe không bị di chuyển hoặc bị đổ.
 - Hãy đảm bảo rằng không có vật liệu dễ cháy ở gần các bộ phận có nhiệt độ cao.
 - Không chạm vào khu vực gần động cơ, ống xả, phanh hoặc các bộ phận có nhiệt độ cao khác cho đến khi nguội hẳn.
 - Để giảm thiểu nguy cơ mất trộm, luôn khóa cổ lái, khóa khóa điện (T. 35) và mang thiết bị điều khiển FOB theo người khi rời khỏi xe. Ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH nếu cần. T. 30
- Sử dụng thiết bị chống trộm được khuyến dùng.
- Ngoài ra hãy lắp đặt hệ thống báo động chống trộm.

■ Dựng xe bằng chân chống nghiêng hoặc chân chống đứng

1. Tắt máy.

2. Sử dụng chân chống nghiêng

Gạt chân chống nghiêng xuống.

Từ từ nghiêng xe sang bên trái cho đến khi trọng lượng xe dồn hết về phía chân chống nghiêng.

Sử dụng chân chống đứng

Để hạ chân chống đứng, hãy đứng bên trái của xe.

Giữ một tay ở tay nắm bên trái và một tay để ở tay dắt sau.

Dùng chân phải gạt mũi chân chống đứng xuống dưới, đồng thời nhấc xe lên và kéo về phía sau.

3. Quay hết tay lái sang trái.

► Quay tay lái sang bên phải làm giảm độ ổn định và có thể làm đổ xe.

4. Vặn khóa điện sang vị trí  (Lock) (► T. 28) và khóa khóa điện (► T. 35).

5. Hãy lắp đặt hệ thống báo động chống trộm.
► T. 38

Hướng dẫn đổ xăng và lựa chọn loại xăng

Làm theo hướng dẫn sau để bảo vệ động cơ, hệ thống nhiên liệu và bộ chuyển đổi chất xúc tác:

- Chỉ sử dụng loại xăng không chì.
- Sử dụng xăng có chỉ số ốctan khuyến dùng. Sử dụng xăng có chỉ số ốctan thấp hơn loại khuyến dùng sẽ làm giảm tính năng hoạt động của động cơ.
- Không sử dụng xăng có chứa tỉ lệ cồn quá cao. ► T. 127
- Không sử dụng xăng đã cũ, bẩn hoặc hỗn hợp xăng pha nhớt.
- Tránh để bụi bẩn hoặc nước lọt vào bên trong bình xăng.

Phụ kiện & Cải tạo xe

Chúng tôi khuyến cáo bạn không nên lắp phụ kiện không chính hãng Honda lên xe hoặc cải tạo xe làm thay đổi thiết kế ban đầu của xe vì có thể gây mất an toàn cho xe.

Ngoài ra, việc cải tạo xe làm thay đổi thiết kế ban đầu của xe có thể sẽ khiến cho xe không được bảo hành và bị coi là hành động bất hợp pháp khi sử dụng trên đường công cộng.

Trước khi quyết định có nên lắp thêm phụ kiện cho xe hay không, hãy chắc chắn rằng việc thay đổi này là an toàn và hợp pháp.

CẢNH BÁO

Lắp thêm phụ kiện hoặc cải tạo xe không đúng cách có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Thực hiện theo những hướng dẫn về việc điều chỉnh và lắp thêm phụ kiện trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này.

Không gắn thêm rơ moóc hoặc thùng xe phụ để kéo theo xe. Xe không được thiết kế để kéo, do vậy, sử dụng xe với mục đích này có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới việc điều khiển xe.

Trọng tải

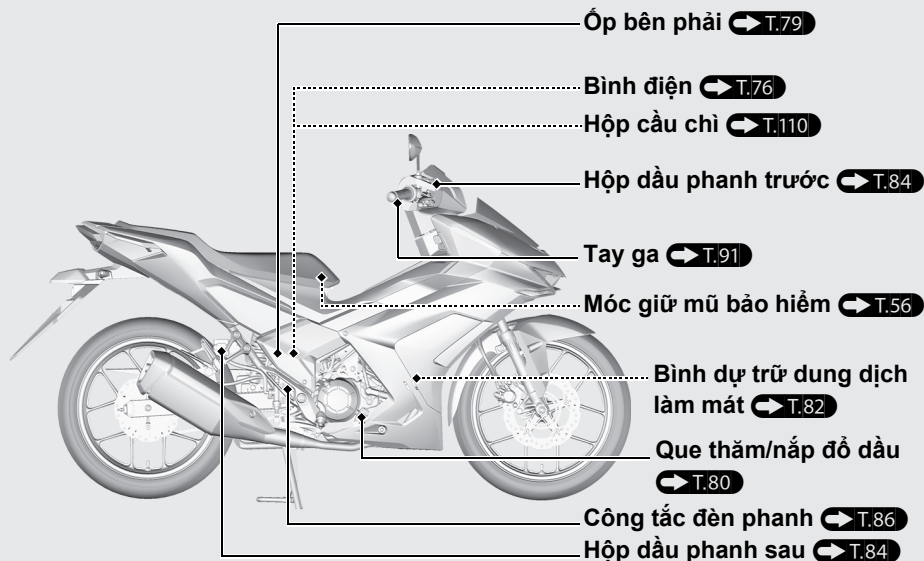
- Chở quá trọng tải cho phép ảnh hưởng không tốt đến việc điều khiển xe, khả năng phanh và mức độ ổn định của xe.
Luôn lái xe ở tốc độ an toàn khi xe có tải.
- Tránh chở quá trọng tải và luôn giữ ở mức giới hạn cho phép.
Khả năng chở tối đa  T. 129
- Buộc tất cả hành lý thật chặt, cân bằng và càng gần chính giữa xe càng tốt.
- Không để đồ đạc gần đèn hoặc ống xả.

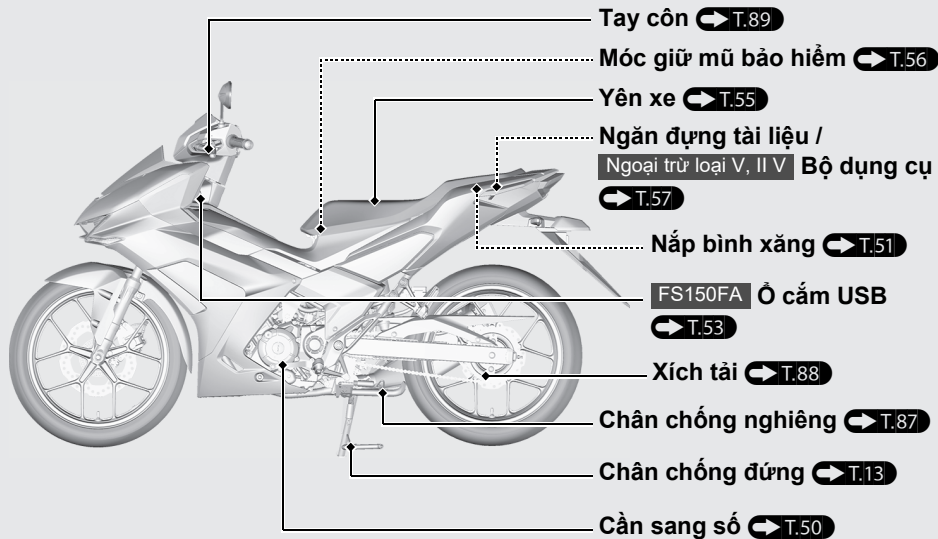
CẢNH BÁO

Chở quá tải hoặc chở không đúng cách sẽ có thể dẫn đến tai nạn và gây thương tích nghiêm trọng hoặc dẫn đến tử vong.

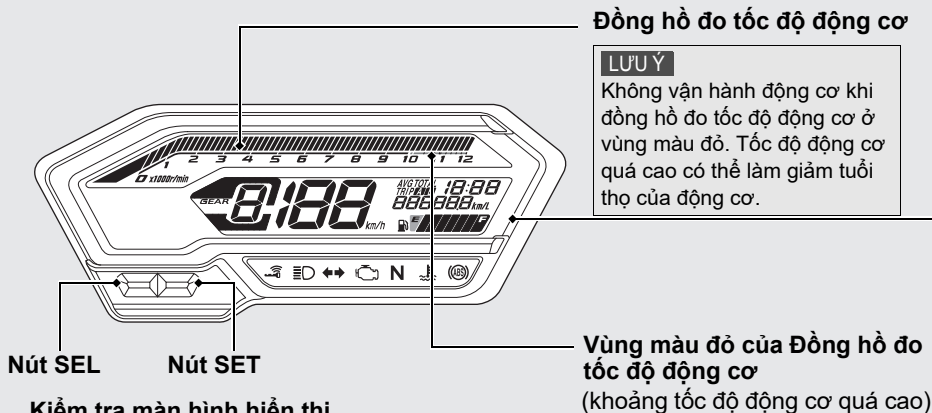
Tuân theo hướng dẫn về trọng tải và giới hạn trọng tải trong tài liệu này.

Vị trí các bộ phận





Bảng đồng hồ



Kiểm tra màn hình hiển thị

Khi vận khóa điện sang vị trí I (On), màn hình sẽ hiển thị chế độ và các phần tử số. Nếu có một phần tử nào không hiển thị trên bảng đồng hồ theo đúng chức năng, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đồng hồ đo tốc độ

**Đồng hồ đo quãng đường [TOTAL] &
Đồng hồ đo hành trình [TRIP A/B] &
Mức tiêu hao nhiên liệu hiện tại &
Mức tiêu hao nhiên liệu trung bình [AVG A/B]**

➡ T.20

Đồng hồ (hiển thị 12 giờ)

Để cài đặt đồng hồ báo giờ: ➡ T.23



Đèn báo vị trí số

Hiển thị vị trí các số từ 1 đến 6.

► Màn hình hiển thị “-” khi không sang số đúng cách.

Đồng hồ báo xăng

Lượng xăng còn lại trong bình khi vạch E (vạch thứ nhất) nhấp nháy: xấp xỉ 1,42 L (0.375 US gal, 0.312 Imp gal)



Nếu đèn báo xăng liên tục nhấp nháy hoặc tắt: ➡ T.100

LƯU Ý

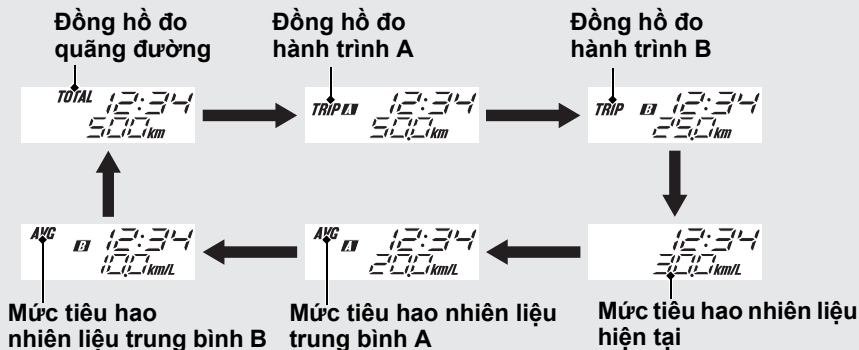
Bạn nên đổ xăng khi chỉ báo nhiên liệu gần chạm vạch (E) đầu tiên. Chạy xe trong tình trạng hết xăng có thể làm động cơ hoạt động bất thường/bỏ máy, làm hỏng bộ chuyển đổi chất xúc tác.

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Chuyển đổi màn hình hiển thị

Đồng hồ đo quãng đường [TOTAL] & Đồng hồ đo hành trình [TRIP A/B] & Mức tiêu hao nhiên liệu hiện tại & Mức tiêu hao nhiên liệu trung bình [AVG A/B]

Với nút SEL, bạn có thể chuyển đổi giữa đồng hồ đo quãng đường, đồng hồ đo hành trình A, đồng hồ đo hành trình B, mức tiêu hao nhiên liệu hiện tại, mức tiêu hao nhiên liệu trung bình A và mức tiêu hao nhiên liệu trung bình B.



Đồng hồ đo quãng đường [TOTAL]

Hiển thị tổng quãng đường xe đã đi. Khi màn hình hiển thị “-----”, hãy đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đồng hồ đo hành trình [TRIP A/B]

Quãng đường xe đi được tính từ khi cài đặt lại đồng hồ đo hành trình.

Khi màn hình hiển thị “- - - - -”, hãy đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Để cài đặt lại đồng hồ đo hành trình:

➡ T.22

Mức tiêu hao nhiên liệu hiện tại [AVG.]

Hiển thị mức tiêu hao nhiên liệu ở thời điểm hiện tại.

Khoảng hiển thị: 0,0 đến 99,9 km/L

- Khi tốc độ xe dưới 6 km/h (4 mph):
Màn hình hiển thị “--.-”.
- Trên 99,9 km/L: Màn hình hiển thị “99.9”.

Khi “--.-” hiển thị ngoại trừ các trường hợp được đề cập ở trên, hãy đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để được bảo dưỡng.

Mức tiêu hao nhiên liệu trung bình [AVG A/B]

Mức tiêu hao nhiên liệu trung bình A sẽ dựa trên đồng hồ đo hành trình A. Các giá trị này được hiển thị trên đồng hồ đo hành trình A kể từ khi được cài đặt lại.

Mức tiêu hao nhiên liệu trung bình B sẽ dựa trên đồng hồ đo hành trình B. Các giá trị này được hiển thị trên đồng hồ đo hành trình B kể từ khi được cài đặt lại.

Khoảng hiển thị: 0,0 đến 99,9 km/L

- Trên 99,9 km/L: Màn hình hiển thị “99.9”.
- Khi đồng hồ đo hành trình A hoặc B được cài đặt lại: Màn hình hiển thị “--.-”.

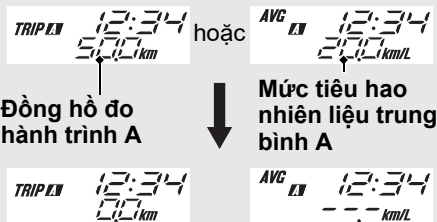
Khi “--.-” hiển thị ngoại trừ các trường hợp được đề cập ở trên, hãy đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để được bảo dưỡng.

Để cài đặt lại mức tiêu hao nhiên liệu trung bình: ➡ T.22

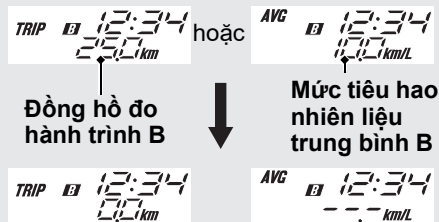
Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Để đặt lại đồng hồ đo hành trình [TRIP A/B] và mức tiêu hao nhiên liệu trung bình [AVG A/B]

Để đặt lại đồng hồ đo hành trình A và mức tiêu hao nhiên liệu trung bình A cùng lúc, hãy nhấn và giữ nút SET trong khi đồng hồ đo hành trình A hoặc mức tiêu hao nhiên liệu trung bình A được hiển thị.



Để đặt lại đồng hồ đo hành trình B và mức tiêu hao nhiên liệu trung bình B cùng lúc, hãy nhấn và giữ nút SET trong khi đồng hồ đo hành trình B hoặc mức tiêu hao nhiên liệu trung bình B được hiển thị.



I Cài đặt đồng hồ báo giờ

- 1 Vận khóa điện sang vị trí **I** (On).
- 2 Ấn và giữ đồng thời nút SEL, nút SET cho đến khi số giờ bắt đầu nhấp nháy.



- 3 Ấn nút SEL cho đến khi số giờ mong muốn hiển thị.

► Ấn và giữ nút SEL để chuyển số giờ nhanh.



- 4 Ấn nút SET. Số phút bắt đầu nhấp nháy.



- 5 Ấn nút SEL cho đến khi số phút mong muốn hiển thị.

► Ấn và giữ nút SEL để chuyển số phút nhanh.

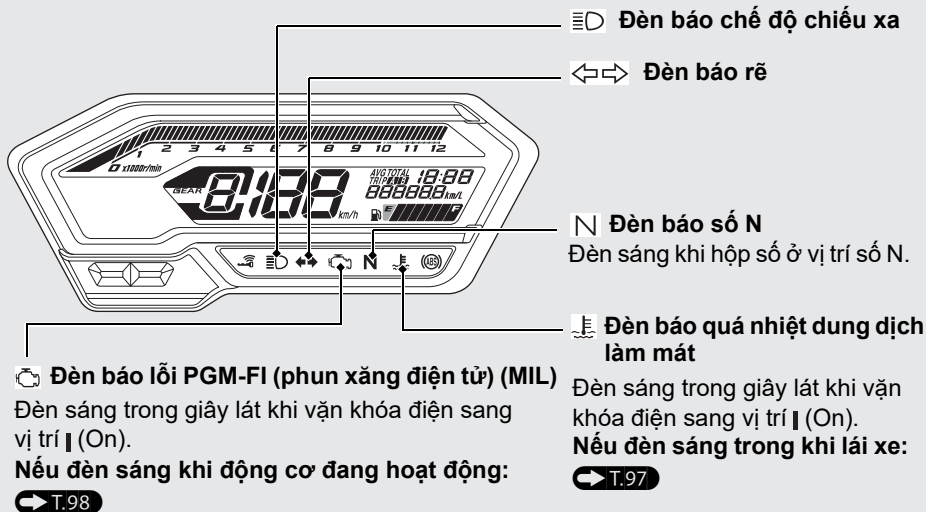


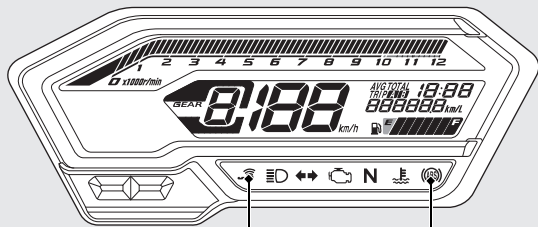
- 6 Ấn nút SET, đồng hồ báo giờ được cài đặt.

- Cũng có thể thiết lập thời gian bằng cách tắt khóa điện.
- Màn hình sẽ tự động dừng nhấp nháy và việc điều chỉnh sẽ bị hủy nếu không ấn nút trong khoảng 30 giây.

Các đèn báo

Nếu có một đèn báo nào không hiển thị đúng chức năng, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.





Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH

- Đèn sáng khi quá trình xác nhận giữa xe và thiết bị điều khiển FOB được hoàn tất, sau đó có thể vận hành khóa điện.
- Đèn tắt khi vận khóa điện sang vị trí I (On).

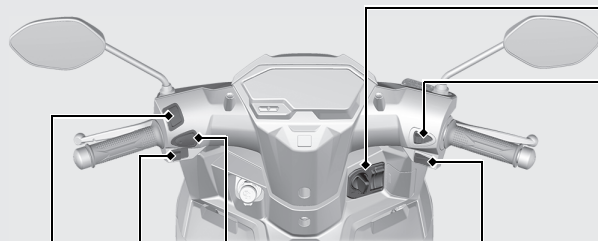
Khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy: ➡ T.101

Đèn báo ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh) FS150FA

- Đèn sáng khi vận khóa điện sang vị trí I (On).
- Đèn tắt khi xe đạt tốc độ khoảng 10 km/h (6 mph).

Nếu đèn sáng trong khi lái xe: ➡ T.98

Các công tắc



Loại CA, II CA

Công tắc đèn chiếu sáng

- ☀ : Đèn pha, đèn hậu, đèn định vị và đèn soi biển số đang bật.
- : Đèn pha, đèn hậu, đèn định vị và đèn soi biển số đang tắt.

 **Nút còi**

 **Nút khởi động**



Công tắc báo rẽ

▶ Ấn vào công tắc để tắt báo rẽ.

Công tắc chế độ đèn chiếu sáng/Công tắc điều khiển đèn xin vượt

-  : Chế độ chiếu xa
-  : Chế độ chiếu gần
-  **PASS** : Nhấp nhảy đèn pha ở chế độ chiếu xa.

🔑 Khóa điện

Bật/tắt hệ thống điện, khóa cổ lái và vận hành công tắc mở yên.

Để mở khóa điện: ➡ T.34



Nút báo động/ xác định vị trí xe

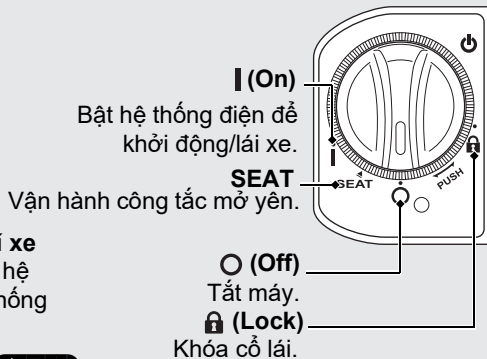
Sử dụng nút này để vận hành hệ thống xác định vị trí xe và hệ thống báo động chống trộm.

Hệ thống xác định vị trí xe: ➡ T.42

Hệ thống báo động chống trộm: ➡ T.37

Nút ON/OFF

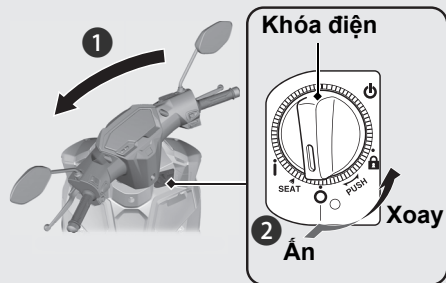
Sử dụng nút này để kích hoạt/ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH và cũng để xác nhận trạng thái kích hoạt. ➡ T.30



Các công tắc (Tiếp theo)

Khóa cổ lái

Nên khóa cổ lái khi dừng xe để chống trộm.
Nên sử dụng khóa chữ U hoặc loại tương tự để khóa bánh xe.



Khóa

- 1 Xoay hết tay lái sang bên trái hoặc bên phải.
- 2 Nhấn khóa điện xuống và vặn khóa điện sang vị trí **🔒** (Lock).
 - ▶ Để mở khóa điện. ➡ T.34
 - ▶ Lắc nhẹ tay lái nếu thấy khóa không vặn hết được.
- 3 Khóa khóa điện. ➡ T.35

Mở khóa

- Ấn khóa điện xuống và vặn khóa điện sang vị trí **○** (Off).
- ▶ Để mở khóa điện. ➡ T.34

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda

Hệ thống khóa THÔNG MINH cho phép bạn vận hành công tắc chính mà không cần phải cắm chìa khóa vào ổ khóa.

Hệ thống này hoạt động dựa trên sự xác nhận hai chiều giữa xe và thiết bị điều khiển FOB để nhận biết thiết bị đó có được đăng ký với xe hay không.

Hệ thống khóa THÔNG MINH sử dụng sóng radio tần số thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda *(Tiếp theo)*

Kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH

Để kích hoạt hoặc ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH

Ấn nút ON/OFF cho tới khi đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB đổi màu.

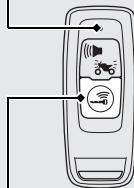
Để kiểm tra trạng thái hệ thống khóa THÔNG MINH

Ấn nhẹ nút ON/OFF. Đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ cho biết trạng thái của hệ thống. Khi đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB:

Màu xanh: Có thể thực hiện thao tác xác nhận hệ thống khóa THÔNG MINH.

Màu đỏ: Không thể thực hiện thao tác xác thực hệ thống khóa THÔNG MINH.

LED



Nút ON/OFF

Phạm vi hoạt động

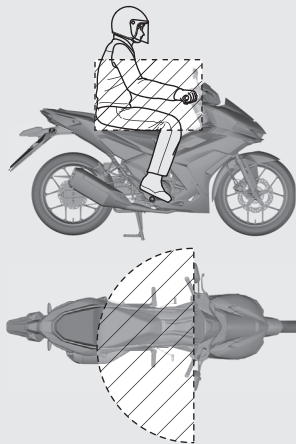
Phạm vi hoạt động của hệ thống thay đổi khi khóa điện ở trạng thái khóa hoặc mở.

Hệ thống khóa THÔNG MINH sử dụng sóng radio tần số thấp. Do vậy, phạm vi hoạt động có thể rộng hoặc hẹp hơn, hoặc hệ thống khóa THÔNG MINH Honda có thể không hoạt động đúng cách trong các trường hợp sau:

- Khi pin thiết bị điều khiển FOB yếu.
- Khi bên cạnh có các thiết bị phát ra sóng radio mạnh hoặc tiếng ồn lớn như tháp truyền hình, các trạm điện, trạm radio điện hoặc sân bay.
- Khi để thiết bị điều khiển FOB cạnh máy tính xách tay hoặc thiết bị liên lạc không dây như radio hoặc điện thoại di động.
- Khi thiết bị điều khiển FOB tiếp xúc với hoặc bị che phủ bởi các vật bằng kim loại.

Khi khóa điện mở:

Hệ thống có thể hoạt động trong phạm vi có đường chéo như hình minh họa.

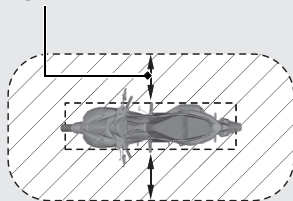


Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda *(Tiếp theo)*

■ Khi khóa điện khóa:

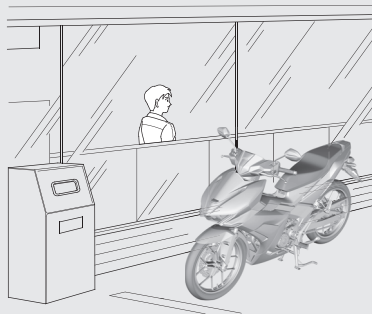
Hệ thống có thể hoạt động trong phạm vi có đường chéo như hình minh họa.

Khoảng 2 m (6.6 ft)



Bất kỳ ai cũng có thể mở khóa điện và khởi động động cơ nếu thiết bị điều khiển FOB nằm trong phạm vi này, ngay cả khi bạn đứng cách xe qua một bức tường hoặc cửa sổ. Nếu rời khỏi xe mà thiết bị điều khiển FOB vẫn ở trong phạm vi hoạt động, hãy ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH.

Để chuyển đổi trạng thái hệ thống khóa THÔNG MINH ➡ T.30



Bất kỳ ai sở hữu thiết bị điều khiển FOB đều có thể thực hiện các thao tác sau nếu thiết bị này nằm trong phạm vi hoạt động của hệ thống:

- Khởi động động cơ
- Mở khóa điện
- Mở khóa yên
- Mở khóa cổ lái

Luôn mang thiết bị điều khiển FOB theo người sau khi lên xuống xe hoặc khi đang chạy xe.

Không để thiết bị điều khiển FOB bên trong bất kỳ hộp đựng đồ nào.

Khi đó, nếu khóa điện ở vị trí I (On), bất kỳ ai cũng có thể vận hành xe mà không cần có thiết bị điều khiển FOB đã xác thực.

Mỗi khi rời khỏi xe, hãy luôn nhớ khóa cổ lái và khóa điện. ➡ T.35

Đảm bảo vòng tròn ổ khóa điện tắt và tắt cả đèn báo rẽ đều nhấp nháy một lần vào thời điểm này.

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda (Tiếp theo)

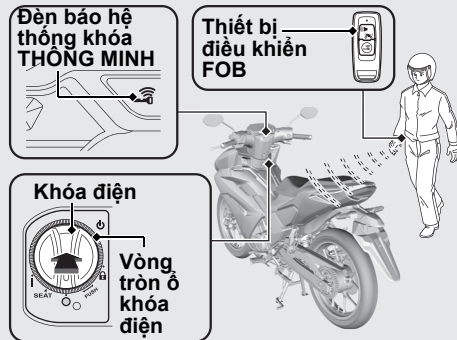
Đóng/mở khóa điện

Để mở khóa điện

- Hãy đảm bảo rằng hệ thống khóa THÔNG MINH đã được kích hoạt. ➡ T.30
- Để xác thực hệ thống khóa THÔNG MINH, nhấn khóa điện.
 - Khi được xác thực đúng cách và khóa điện được mở, đèn báo hệ thống khóa thông minh và vòng tròn ổ khóa điện sẽ sáng. Còi báo cũng kêu 2 lần tại thời điểm này.
 - Có thể tắt âm thanh còi báo. ➡ T.36
- Vặn khóa điện sang vị trí **I** (On) trong khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng.
 - Nếu không vặn khóa điện sang vị trí **I** (On) trong vòng 20 giây sau khi gạt khóa điện, đèn báo hệ thống khóa thông minh và vòng trong ổ khóa điện sẽ tắt, đèn báo rẽ nháy sáng 1 lần và sau đó khóa điện sẽ bị khóa.

Khi hệ thống khóa THÔNG MINH không hoạt động đúng cách ➡ T.101

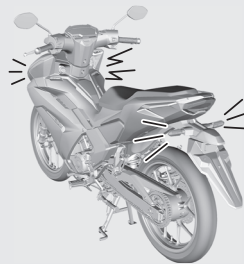
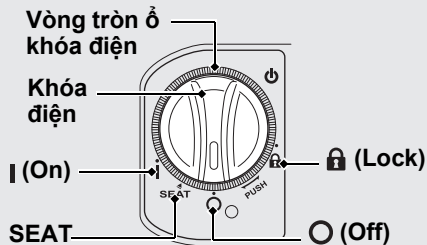
Nếu ai đó cố mở khóa điện khi không có thiết bị điều khiển FOB, khóa điện sẽ quay tự do. Nếu phát hiện khóa điện ở vị trí khác, hãy vặn khóa điện về vị trí ban đầu (**O** (Off) hoặc vị trí **L** (Lock)).



Để khóa khóa điện

- 1 Vận khóa điện sang vị trí SEAT, ○ (Off) hoặc  (Lock).
- 2 Khóa khóa điện bằng một trong các cách sau:
 - Mang thiết bị điều khiển FOB ra khỏi phạm vi hoạt động. ➡ T.31
 - Ấn khóa điện.
 - Đợi khoảng 20 giây sau khi vận khóa điện từ vị trí  (On) sang SEAT, ○ (Off) hoặc vị trí  (Lock).
 - Ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH. ➡ T.30
- 3 Đảm bảo đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện đã tắt, đèn báo rẽ nhấp nháy và còi báo kêu 1 lần. Điều này cho biết khóa điện đã bị khóa.
 - Có thể tắt âm thanh còi báo. ➡ T.36

Khi hệ thống khóa THÔNG MINH không hoạt động đúng cách ➡ T.101



Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda (Tiếp theo)

Luôn đảm bảo khóa điện ở vị trí  (Off) hoặc  (Lock) khi bạn rời khỏi xe.

Khi khóa điện đang khóa ở vị trí SEAT, chỉ có thể vận khóa điện sang vị trí  (Off) một lần.

Khi khóa điện đang khóa ở vị trí  (Off) thì không thể xoay sang vị trí khóa cổ lái. Để khóa cổ lái, hãy mở khóa điện.

Kích hoạt/ngắt kích hoạt âm thanh còi báo khi mở/khóa khóa điện

Kích hoạt

- 1 Ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH. 
- 2 Ấn nhẹ nút ON/OFF. Đèn LED đỏ trên thiết bị điều khiển FOB sáng.
- 3 Khi đèn LED màu đỏ sáng, ấn nút báo động/xác định vị trí xe.
▶ Đèn LED đỏ bắt đầu nhấp nháy khi âm thanh còi báo đã được kích hoạt đúng cách.

Ngắt kích hoạt

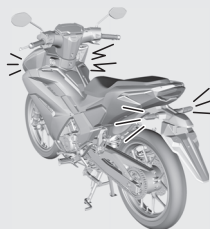
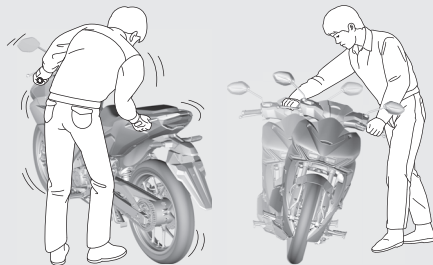
- 1 Ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH. 
- 2 Ấn nhẹ nút ON/OFF. Đèn LED đỏ trên thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy.
- 3 Khi đèn LED màu đỏ nhấp nháy, ấn nút báo động/xác định vị trí xe.
▶ Đèn LED ngừng nhấp nháy nhưng vẫn sáng khi âm còi báo được ngắt kích hoạt đúng cách.

Hệ thống báo động chống trộm

Hệ thống báo động chống trộm là một thiết bị giúp giảm nguy cơ trộm cắp. Khi cảm biến phát hiện rung lắc hoặc chuyển động với khóa điện ở vị trí **○** (Off) hoặc **🔒** (Lock) và hệ thống được cài đặt, báo động sẽ được kích hoạt.

Còi báo reo và đèn báo rẽ sẽ nhấp nháy trong khoảng 10 giây khi hệ thống báo động chống trộm phát hiện rung lắc do tiếp xúc hoặc chuyển động.

Còi báo reo và đèn báo rẽ sẽ nhấp nháy trong khoảng 60 giây khi hệ thống báo động chống trộm phát hiện sự thay đổi đáng kể về tư thế của xe. Sau khi còi báo reo trong 60 giây, hệ thống báo động chống trộm sẽ được thiết lập lại ở tư thế đó.



Hệ thống báo động chống trộm (Tiếp theo)

Nếu khóa điện ở vị trí **○** (Off) quá 10 ngày, hệ thống báo động chống trộm sẽ không hoạt động nữa.

Khi hệ thống đang trong trạng thái kích hoạt và xe nhận được tín hiệu bằng cách ấn nút báo động/xác định vị trí xe, hệ thống sẽ được kích hoạt thêm 10 ngày.

Để cài đặt lại hệ thống, vặn khóa điện sang vị trí **I** (On) một lần.

Hệ thống báo động chống trộm sử dụng sóng radio tần số thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.

Khi bình điện trên xe yếu, hệ thống báo động chống trộm có thể không hoạt động.

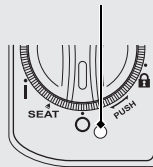
Lắp đặt hệ thống báo động chống trộm

- 1 Vặn khóa điện sang vị trí **○** (Off) hoặc **I** (Lock).
- 2 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe. Trong một vài giây, đèn báo rẽ sẽ nhấp nháy và còi báo reo 1 lần. Sau 2,5 giây, còi báo reo 1 lần. Hệ thống báo động chống trộm sẽ được kích hoạt.
- 3 Đèn báo cảnh báo nhấp nháy khi hệ thống báo động chống trộm được kích hoạt.

**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



Đèn báo cảnh báo



■ Hủy hệ thống báo động chống trộm

Để hủy hệ thống báo động chống trộm, mở khóa điện. ➡ T.34

Khi khóa điện mở, còi báo reo 2 lần và đèn báo cảnh báo tắt.

► Có thể tắt âm thanh còi báo. ➡ T.36



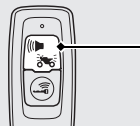
**Nút báo động/
xác định vị trí xe**

■ Ngắt kích hoạt hệ thống báo động chống trộm

Để ngắt kích hoạt hệ thống báo động chống trộm, hãy thực hiện một trong các thao tác sau:

- Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB.
 - Sau khi ngắt kích hoạt, hệ thống báo động chống trộm sẽ được cài đặt lại.
- Mở khóa điện. ➡ T.34
 - Sau khi ngắt kích hoạt, hệ thống báo động chống trộm sẽ bị hủy.

**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



Hệ thống báo động chống trộm (Tiếp theo)

Điều chỉnh độ nhạy của hệ thống báo động chống trộm

Có thể chọn 3 mức độ nhạy cho hệ thống báo động chống trộm.

- ➊ Hãy đảm bảo rằng hệ thống khóa THÔNG MINH đã được kích hoạt. ➡ T.30
- ➋ Ấn khóa điện để xác nhận hệ thống khóa THÔNG MINH. ➡ T.34
- ➌ Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
➤ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy.

**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



Khóa điện



Vòng tròn ổ khóa

- ➍ Ấn khóa điện 1 lần khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện đang nhấp nháy.
➤ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện sáng và còi báo kêu.
- ➎ Lặp lại bước sau đây 3 lần:
Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 4 lần và khóa điện 1 lần.
➤ Khi ấn khóa điện, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện sẽ tắt và còi báo kêu. Khi đèn báo hệ thống khóa thông minh và vòng tròn ổ khóa điện sáng lại, thực hiện bước tiếp theo.
➤ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng. Đảm bảo đèn LED tắt trước khi ấn lại nút lần nữa.

- ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe hoặc khóa điện trong 1 phút, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy 3 lần, còi báo kêu và chế độ sẽ bị hủy. Quay trở lại bước ② và thực hiện lại quy trình.
- ▶ Nếu ấn nút báo động/xác định vị trí xe sai số lần khi chưa lặp lại quy trình này đủ 3 lần, hãy lặp lại quy trình 3 lần.

- 6** Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để chọn một trong 3 mức độ nhạy.
- Báo động kêu 3 lần: độ nhạy cao
 Báo động kêu 2 lần: độ nhạy trung bình
 Báo động kêu 1 lần: độ nhạy thấp
- Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện sẽ sáng trong khi đang cài đặt.

- 7** Ấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Độ nhạy được thiết lập.

- ▶ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện tắt và còi báo kêu một lần.
- ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong 10 giây, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và mức độ nhạy được thiết lập.

■ Khi hệ thống báo động chống trộm không hoạt động đúng cách

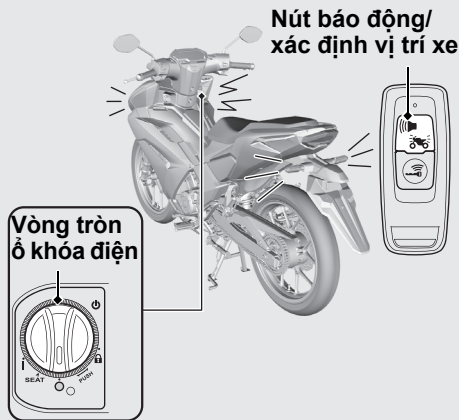
Nếu phát sinh bất kỳ tình huống nào dưới đây, bình điện (➡ T.76) trong xe có thể bị phóng điện hoặc có trục trặc hệ thống. Hãy tháo bình điện và mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

- Báo động không kêu.
- Báo động kêu nhưng không rõ.
- Hệ thống báo động không dừng.

Hệ thống xác định vị trí xe

Hệ thống xác định vị trí xe được dùng để tìm vị trí của xe và thông báo cho bạn chức năng khóa khởi động động cơ của hệ thống khóa THÔNG MINH được kích hoạt. Khi bạn ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB và khóa điện ở vị trí **○** (Off) hoặc **🔒** (Lock) và hệ thống báo động chống trộm đã được thiết lập, các đèn báo rẽ sáng, vòng tròn ổ khóa điện sáng, và còi báo kêu, thông báo cho bạn biết vị trí xe và kích hoạt chức năng chống khởi động động cơ. Vòng tròn ổ khóa điện sẽ sáng khoảng 1 phút.

Hệ thống xác định vị trí xe sử dụng sóng radio có tần số thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.



Vận hành

Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB.

- ▶ Hệ thống xác định vị trí xe sẽ không hoạt động khi khóa điện ở vị trí I (On).

Nếu khóa điện ở vị trí O (Off) hoặc I (Lock) quá 10 ngày, hệ thống xác định vị trí xe sẽ không hoạt động nữa. Khi hệ thống đang trong trạng thái kích hoạt và xe nhận được tín hiệu bằng cách ấn nút báo động/xác định vị trí xe, hệ thống sẽ được kích hoạt thêm 10 ngày. Để cài đặt lại hệ thống, hãy mở khóa điện một lần nữa.

- ▶ Để mở khóa điện. ➡ T.34

Khi bình điện trên xe yếu, hệ thống xác định vị trí xe có thể không hoạt động.

Điều chỉnh mức âm lượng còi báo hệ thống xác định vị trí xe

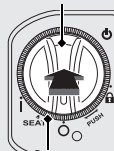
Có thể chọn 3 mức âm lượng còi báo.

- 1 Hãy đảm bảo rằng hệ thống khóa THÔNG MINH đã được kích hoạt. ➡ T.30
- 2 Ấn khóa điện để xác nhận hệ thống khóa THÔNG MINH. ➡ T.34
- 3 Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy.

**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



Khóa điện



Vòng tròn ổ khóa điện

Hệ thống xác định vị trí xe (Tiếp theo)

- 4 Ấn khóa điện 1 lần khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện đang nhấp nháy.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện sáng và còi báo kêu.
- 5 Lặp lại bước sau đây 3 lần:
 - ▶ Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 2 lần và khóa điện 1 lần.
 - ▶ Khi ấn khóa điện, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện sẽ tắt và còi báo kêu. Khi đèn báo hệ thống khóa thông minh và vòng tròn ổ khóa điện sáng lại, thực hiện bước tiếp theo.
 - ▶ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng. Đảm bảo đèn LED tắt trước khi ấn lại nút lần nữa.

- ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe hoặc khóa điện trong 1 phút, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy 3 lần, còi báo kêu và chế độ sẽ bị hủy. Quay trở lại bước 2 và thực hiện lại quy trình.
 - ▶ Nếu ấn nút báo động/xác định vị trí xe sai số lần khi chưa lặp lại quy trình này đủ 3 lần, hãy lặp lại quy trình 3 lần.
- 6 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để chọn 3 mức âm lượng. Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện sẽ sáng trong khi đang cài đặt.

- 7 Ấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Mức âm lượng đã được thiết lập.
 - Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện tắt và còi báo kêu một lần.
 - Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong 10 giây, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và mức âm lượng được thiết lập.

Thay đổi kiểu âm còi báo hệ thống xác định vị trí xe

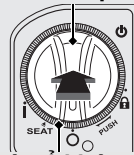
Có thể chọn 3 kiểu âm còi báo.

- 1 Hãy đảm bảo rằng hệ thống khóa THÔNG MINH đã được kích hoạt. ➡ T.30
- 2 Ấn khóa điện để xác nhận hệ thống khóa THÔNG MINH. ➡ T.34
- 3 Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
 - Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy.

**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



Khóa điện



Vòng tròn ổ khóa điện

Hệ thống xác định vị trí xe (Tiếp theo)

- 4 Ấn khóa điện 1 lần khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện đang nhấp nháy.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện sáng và còi báo kêu.
- 5 Lặp lại bước sau đây 3 lần:
 - ▶ Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 3 lần và khóa điện 1 lần.
 - ▶ Khi ấn khóa điện, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện sẽ tắt và còi báo kêu. Khi đèn báo hệ thống khóa thông minh và vòng tròn ổ khóa điện sáng lại, thực hiện bước tiếp theo.
 - ▶ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng. Đảm bảo đèn LED tắt trước khi ấn lại nút lần nữa.

- ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe hoặc khóa điện trong 1 phút, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy 3 lần, còi báo kêu và chế độ sẽ bị hủy. Quay trở lại bước 2 và thực hiện lại quy trình.
 - ▶ Nếu ấn nút báo động/xác định vị trí xe sai số lần khi chưa lặp lại quy trình này đủ 3 lần, hãy lặp lại quy trình 3 lần.
- 6 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để chọn 3 kiểu âm còi báo.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện sẽ sáng trong khi đang cài đặt.

- 7 Ấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Kiểu âm thanh đã được thiết lập.
 - Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện tắt và còi báo kêu một lần.
 - Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong 10 giây, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và kiểu âm còi báo được thiết lập.

Chế độ im lặng tạm thời

Chế độ im lặng tạm thời là cách tắt nhanh âm thanh của hệ thống xác định vị trí xe.

Kích hoạt:

Ấn và giữ nút báo động/xác định vị trí xe trong khoảng 2 giây, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB chuyển sang đỏ.

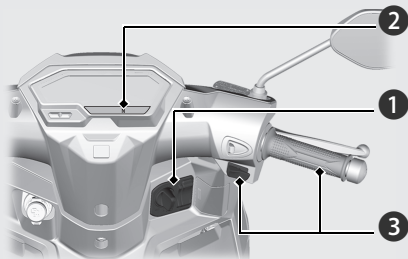
Ngắt kích hoạt:

Ấn lại và giữ nút báo động/xác định vị trí xe trong khoảng 2 giây, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB chuyển sang màu xanh.

Khởi động động cơ

Khởi động động cơ theo quy trình sau đây bất kể động cơ đang nóng hay nguội.

Loại xe này được trang bị hệ thống khóa THÔNG MINH. Luôn mang thiết bị điều khiển FOB theo người khi lái xe. ➔ T.31



LƯU Ý

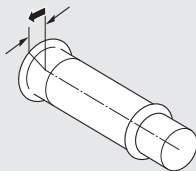
- Nếu động cơ không khởi động trong vòng 5 giây, hãy vận khóa điện sang vị trí **○** (Off) và đợi 10 giây trước khi khởi động lại động cơ để phục hồi điện áp bình điện.
- Để xe nổ cầm chừng quá lâu hoặc vận ga liên tục có thể làm hỏng động cơ và hệ thống xả.

- ❶ Vặn khóa điện sang vị trí I (On).
- ❷ Chuyển số về vị trí số N (đèn báo **N** sáng).
- ❸ Nhả tay ga hoàn toàn.

Ấn nút khởi động.

- Nếu bạn không thể khởi động động cơ, hãy mở nhẹ tay ga (khoảng 3 mm, không tính hành trình tự do).

Khoảng 3 mm, không tính hành trình tự do



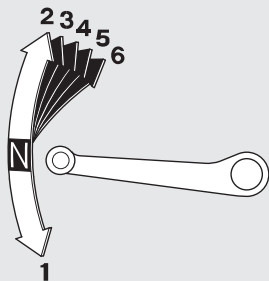
Nếu động cơ không khởi động:

- ❶ Vặn hết tay ga và ấn nút khởi động khoảng 5 giây.
 - Động cơ không khởi động ngay lúc này. (Khi vặn hết ga, động cơ sẽ không khởi động khi đang ấn nút khởi động). Sau 5 giây, nhả tay ga và nút khởi động, sau đó chuyển sang bước ❷.
- ❷ Thực hiện quy trình khởi động như bình thường.
- ❸ Nếu động cơ khởi động với tốc độ cầm chừng không ổn định, vặn nhẹ tay ga.
- ❹ Nếu động cơ không khởi động, đợi 10 giây, sau đó thử lại các bước ❶ & ❷.

Nếu động cơ không khởi động ➡ T.96

Sang số

Xe được trang bị hộp số 6 cấp. Ấn bàn đạp xuống để vào số 1, móc bàn đạp lên để chuyển sang các số còn lại.



Đổ xăng

Loại xăng: Chỉ sử dụng loại xăng không chì

Loại V, II V

Chỉ số octan: Xe này được thiết kế sử dụng xăng có chỉ số octan (RON) là 92 hoặc cao hơn.

Ngoại trừ loại V, II V

Chỉ số octan: Xe này được thiết kế sử dụng xăng có chỉ số octan (RON) là 91 hoặc cao hơn.

Dung tích bình xăng: 4,5 L (1.19 US gal, 0.99 Imp gal)

Hướng dẫn lựa chọn loại xăng và đổ xăng ➡ T.13

Mở nắp bình xăng

- 1 Mở yên xe. ➡ T.55
- 2 Vận nắp bình xăng ngược chiều kim đồng hồ cho tới khi tới điểm dừng và nhấc nắp ra.



Không được đổ xăng vượt quá mép dưới cổ bình xăng.

Đổ xăng (Tiếp theo)

Đóng nắp bình xăng

- ① Lắp và siết chặt nắp bình xăng bằng cách vặn theo chiều kim đồng hồ.
 - ▶ Đảm bảo dấu mũi tên trên nắp và trên bình xăng phải thẳng hàng nhau.
- ② Đóng yên xe.

CẢNH BÁO

Xăng là chất dễ cháy nổ. Bạn có thể bị bỏng hoặc thương tích nghiêm trọng khi xử lý xăng.

- Tắt máy và để động cơ tránh xa nguồn nhiệt, tia lửa và đám cháy.
- Xử lý xăng ở ngoài trời.
- Lau sạch chỗ xăng tràn ngay lập tức.

Ổ cắm USB

FS150FA

Ổ cắm USB nằm ở bên trái phía trước ốp ống chính.

Bạn phải tự chịu trách nhiệm với các rủi ro khi sử dụng thiết bị USB. Honda không chịu trách nhiệm về bất kỳ hư hỏng nào đối với thiết bị USB trong quá trình sử dụng. Chỉ có thể kết nối các thiết bị USB có thông số kỹ thuật như sau.

Mở nắp để sử dụng ổ cắm USB.
Công suất định mức của USB kiểu A
5V, 2,1A

Không kết nối thiết bị USB vượt quá công suất định mức. Thiết bị có thể không sạc được hoặc hoạt động lỗi ngay cả khi đã kết nối.

Để biết thông tin về cách sử dụng hoặc lỗi của thiết bị USB, hãy tham khảo thêm hướng dẫn sử dụng của thiết bị được kết nối.

Để kết nối thiết bị USB

- 1 Mở nắp để sử dụng ổ cắm USB.



Ổ cắm USB (Tiếp theo)

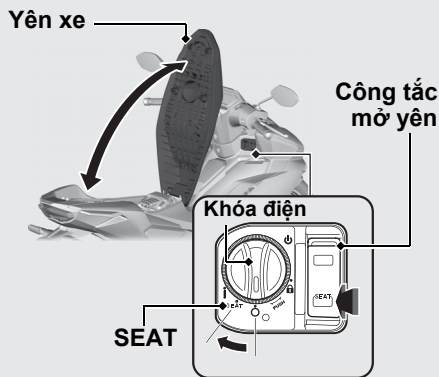
2 Kết nối dây cáp USB đạt tiêu chuẩn với ổ cắm USB.

- ▶ Để tránh tình trạng bình điện yếu (hoặc hỏng), hãy nỗ máy trong khi sử dụng điện từ ổ cắm USB.
- ▶ Để tránh vật lạ xâm nhập vào ổ cắm USB, đảm bảo đóng nắp khi không sử dụng ổ cắm USB.
- ▶ Cố định cẩn thận các thiết bị đã kết nối, vì thiết bị có thể bị hỏng hoặc tuột ra khi gặp rung lắc.

LƯU Ý

- Sử dụng bất kỳ thiết bị USB sinh nhiệt nào hoặc thiết bị USB có định mức không đúng có thể gây hỏng ổ cắm USB.
- Không dùng ổ cắm USB trong điều kiện ẩm ướt như khi rửa xe hoặc bất kỳ điều kiện ẩm ướt nào khác vì sẽ làm hỏng ổ cắm USB.
- Không để dây nối USB bị vướng hoặc mắc kẹt.

Chỗ để đồ



Mở yên xe

- 1 Quay tay lái hướng thẳng phía trước.
- 2 Xoay khóa điện về vị trí SEAT và nhấn phía SEAT của nút mở khóa yên.
▶ Để mở khóa điện. ➡ T.34
- 3 Mở yên xe.

Đóng yên xe

Đóng và ấn phía đuôi yên xe xuống cho đến khi yên khóa vào vị trí. Kiểm tra yên xe xem có được khóa chặt không bằng cách nhấc nhẹ yên xe lên.

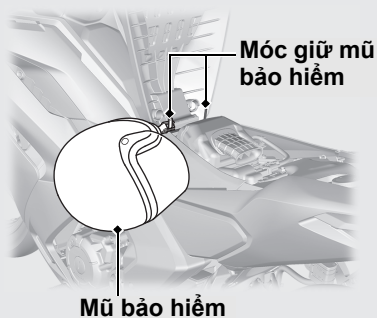
Cẩn thận không để quên chìa khóa bên trong hộp đựng đồ dưới yên xe.

Chỗ để đồ (Tiếp theo)

Móc giữ mũ bảo hiểm

Móc giữ mũ bảo hiểm nằm dưới yên xe.

- Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dừng xe.



⚠ CẢNH BÁO

Treo mũ bảo hiểm vào móc khi lái xe có thể gây cản trở khả năng vận hành xe an toàn và dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dừng xe. Không lái xe khi mũ bảo hiểm vẫn được treo ở móc.

Ngăn đựng tài liệu

Ngăn đựng tài liệu được để trong hộp đựng đồ dưới yên xe.

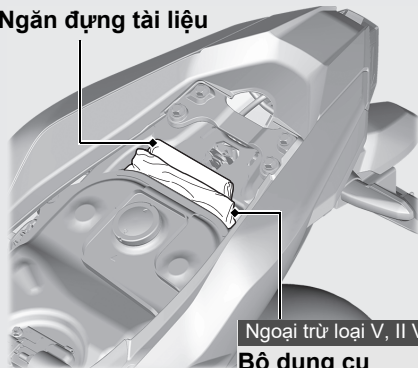
Bộ dụng cụ

Ngoại trừ loại V, II V

Bộ dụng cụ được để trong hộp đựng đồ dưới yên xe.

Mở yên xe ➔ T.55

Ngăn đựng tài liệu



Ngoại trừ loại V, II V

Bộ dụng cụ

Bảo dưỡng

Vui lòng đọc kỹ phần "Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng" và "Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản" trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng. Tham khảo phần "Thông số kỹ thuật" để biết thêm các thông tin.

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng	T. 59
Lịch bảo dưỡng	T. 60
Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản	T. 63
Các dụng cụ	T. 75
Tháo & lắp các bộ phận thân xe.....	T. 76
Bình điện	T. 76
Kẹp giữ đai bó dây	T. 78
Ốp bên phải.....	T. 79
Dầu động cơ.....	T. 80
Dung dịch làm mát.....	T. 82
Phanh.....	T. 84
Chân chống nghiêng	T. 87
Xích tải.....	T. 88
Côn.....	T. 89

Tay ga.....	T. 91
Các thay thế khác.....	T. 92
Thay pin thiết bị điều khiển FOB	T. 92

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Bảo dưỡng xe đúng cách là điều kiện thiết yếu để đảm bảo cho sự an toàn của bạn, giúp tiết kiệm chi phí sửa chữa xe, giúp xe đạt được tính năng hoạt động tốt nhất, tránh xảy ra hỏng hóc và giảm lượng ô nhiễm không khí. Bảo dưỡng xe là trách nhiệm của người sử dụng. Hãy đảm bảo kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện kiểm tra xe định kỳ theo đúng Lịch bảo dưỡng. ➡ T. 60

CẢNH BÁO

Bảo dưỡng xe không đúng cách hoặc không khắc phục lỗi trước khi lái có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn thực hiện theo những hướng dẫn về lịch kiểm tra và bảo dưỡng xe trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này.

An toàn bảo dưỡng

Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng và chắc chắn bạn có đủ dụng cụ, phụ tùng thay thế và có kỹ năng sửa chữa cần thiết.

Chúng tôi khó có thể cảnh báo hết cho bạn tất cả những mối nguy hiểm có thể xảy ra trong quá trình bảo dưỡng. Chỉ bạn mới có thể quyết định được liệu bạn có nên thực hiện mục bảo dưỡng đó hay không.

Làm theo các hướng dẫn sau mỗi khi thực hiện công việc bảo dưỡng.

- Tắt máy và vặn khóa điện sang vị trí  (Off).
- Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn bằng chân chống nghiêng, chân chống đứng hoặc dựng xe trên chân chống bảo dưỡng.
- Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết nhiệt độ cao khác nguội hẳn trước khi sửa chữa để tránh bị bỏng.
- Chỉ nổ máy khi được hướng dẫn và ở nơi thông thoáng.

Lịch bảo dưỡng

Lịch bảo dưỡng đưa ra những yêu cầu bảo dưỡng cần thiết để đảm bảo an toàn cho người sử dụng, giúp cho xe đạt được tính năng hoạt động đáng tin cậy và kiểm soát khí xả hợp lý.

Bảo dưỡng phải tuân theo đúng tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật của Honda đưa ra, phải được thực hiện bởi những kỹ thuật viên được đào tạo và được trang bị các dụng cụ sửa chữa cần thiết. Cửa hàng Honda ủy nhiệm là nơi có thể đáp ứng được tất cả các yêu cầu trên. Hãy ghi chép lại chính xác quá trình bảo dưỡng để đảm bảo chiếc xe của bạn được bảo dưỡng đầy đủ, đúng cách.

Hãy đảm bảo rằng người thực hiện công việc bảo dưỡng xe cho bạn đã ghi đầy đủ thông tin vào tờ phiếu bảo dưỡng.

Tất cả các công đoạn bảo dưỡng định kỳ sẽ được tính là chi phí vận hành thông thường của chủ xe và bạn cần trả chi phí này cho Cửa hàng Honda ủy nhiệm. Hãy giữ lại tất cả các phiếu/biên lai bảo dưỡng. Nếu bán xe, nên chuyển giao các phiếu/biên lai này cho chủ xe mới.

Honda khuyến cáo Cửa hàng Honda ủy nhiệm nên chạy thử xe cho bạn sau mỗi lần kiểm tra bảo dưỡng định kỳ.

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra xe trước khi lái T. 63	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
			× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36			
			× 1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24			
Hệ thống chẩn đoán Honda				K	K	K	K	K	K	K			–
Đường ống xăng					K	K	K	K	K	K	K		–
Mức xăng		K											51
Hoạt động của tay ga		K			K	K	K	K	K	K	K		91
Lọc gió *2							T			T			–
Thông hơi vách máy *3					V	V	V	V	V	V			71
Bugì					K	T	K	T	K	T			–
Khe hở xu páp								K					–
Dầu động cơ		K		T	T	T	T	T	T	T	T		80
Lưới lọc dầu động cơ						V		V		V			–
Tốc độ cảm chừng động cơ					K	K	K	K	K	K	K		–
Dung dịch làm mát két tản nhiệt *4		K				K		K		K	K	3 năm	82
Hệ thống làm mát						K		K		K	K		–

Mức độ bảo dưỡng

- : Trung bình. Chúng tôi khuyên bạn nên để Cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện việc sửa chữa xe nếu bạn không có đủ dụng cụ và kỹ năng cơ khí cần thiết. Quy trình này được cung cấp trong cuốn Hướng dẫn bảo trì chính thức của Honda.
- : Phức tạp (đòi hỏi chuyên môn kỹ thuật). Vì sự an toàn của bạn, bạn nên để Cửa hàng Honda ủy nhiệm bảo dưỡng xe cho bạn.

Chú thích về bảo dưỡng

- K** : Kiểm tra (vệ sinh, điều chỉnh, bôi trơn hoặc thay thế nếu cần)
- V** : Vệ sinh
- B** : Bôi trơn
- T** : Thay thế

Lịch bảo dưỡng

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra xe trước khi lái 🔧 T. 63	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang	
			× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36				
			× 1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24				
Xích tải FS150FA		K		Mỗi 1000 km (600 dặm): K B										88
Xích tải FS150F		K		Mỗi 500 km (300 dặm): K B										88
Dầu phanh *4		K			K	K	K	K	K	K	K	2 năm	84	
Độ mòn má phanh		K			K	K	K	K	K	K	K		85	
Hệ thống phanh			K	K	K	K	K	K	K	K	K		84	
Công tắc đèn phanh					K	K	K	K	K	K	K		86	
Độ rọi đèn pha					K	K	K	K	K	K	K		–	
Đèn/còi		K											–	
Hệ thống côn		K		K	K	K	K	K	K	K	K		89	
Chân chống nghiêng					K	K	K	K	K	K	K		87	
Giảm xóc	🔧				K	K	K	K	K	K	K		–	
Ốc, bu lông, chốt	🔧		K		K			K			K	K	–	
Bánh xe/lốp xe	🔧	K			K	K	K	K	K	K	K		72	
Vòng bi cổ lái	🔧					K		K			K	K	–	

Lưu ý:

*1 : Khi quãng đường đi được cao hơn khoảng bảo dưỡng trên thì tiếp tục lặp lại chu kỳ bảo dưỡng này.

*2 : Việc bảo dưỡng nên được thực hiện thường xuyên hơn nếu bạn thường lái xe trong điều kiện ẩm ướt, hoặc bụi bẩn.

*3 : Việc bảo dưỡng nên được thực hiện thường xuyên hơn nếu bạn thường lái xe dưới trời mưa hoặc chạy ở tốc độ cao.

*4 : Việc thay mới đòi hỏi phải có kỹ năng về sửa chữa.

Kiểm tra xe trước khi lái

Để đảm bảo an toàn, bạn cần có trách nhiệm kiểm tra xe và chắc chắn không còn trục trặc nào trước khi lái xe. Kiểm tra xe trước khi lái là nhiệm vụ bắt buộc để đảm bảo sự an toàn, bởi vì chỉ cần một hỏng hóc nhỏ như lốp xì hơi cũng có thể gây phiền hà cho bạn.

Kiểm tra các mục sau đây trước khi lên xe:

- **Mức xăng** - Đổ xăng vào bình nếu cần.  T. 51
- **Tay ga** - Kiểm tra để đảm bảo tay ga hoạt động êm ở mọi vị trí của cổ lái, cả khi mở ga và đóng ga hoàn toàn.  T. 91
- **Mức dầu động cơ** - Đổ thêm dầu động cơ nếu cần. Kiểm tra xem có rò rỉ không.  T. 80
- **Mức dung dịch làm mát** - Đổ thêm dung dịch làm mát nếu cần. Kiểm tra xem có rò rỉ không.  T. 82
- **Xích tải** - Kiểm tra tình trạng và độ chùng, điều chỉnh và bôi trơn nếu cần  T. 88

- **Phanh** - Kiểm tra hoạt động của phanh; Phanh trước và phanh sau: kiểm tra mực dầu phanh và độ mòn má phanh  T. 84,  T. 85
- **Đèn và còi** - Kiểm tra đèn, đèn báo và còi xem có hoạt động đúng chức năng không.
- **Côn** - Kiểm tra hoạt động của côn; Điều chỉnh hành trình tự do nếu cần  T. 89
- **Bánh xe và lốp xe** - Kiểm tra tình trạng, áp suất lốp và điều chỉnh nếu cần.  T. 72
- **Kiểm tra chắc chắn** không để các vật liệu dễ cháy mắc vào bên trong xe hoặc khu vực ổ khóa.

Thay thế phụ tùng

Luôn sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương để đảm bảo an toàn và độ bền của xe.

CẢNH BÁO

Lắp phụ tùng không chính hãng của Honda có thể gây mất an toàn cho xe và dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương được thiết kế và áp dụng cho chiếc xe này.

Bình điện

Chiếc xe này sử dụng loại bình điện không cần bảo dưỡng. Không cần kiểm tra mức dung dịch điện phân hoặc đổ thêm nước cất. Vệ sinh các cực bình điện nếu bị bẩn hoặc mòn điện cực.

Không được tháo dải chắn nắp bình điện ra. Không cần tháo nắp bình điện khi sạc.

LƯU Ý

Bình điện của loại xe này thuộc loại không cần bảo dưỡng và có thể hỏng nếu tháo dải chắn nắp bình điện.



Biểu tượng này trên bình điện nghĩa là không được xử lý sản phẩm như rác thải sinh hoạt.

LƯU Ý

Thải bỏ bình điện không đúng cách có thể gây hại cho môi trường và sức khỏe con người. Luôn tuân theo quy định của địa phương về hướng dẫn xử lý bình điện đúng cách.

■ Hướng dẫn trong trường hợp khẩn cấp

Nếu một trong những hiện tượng sau xảy ra, hãy đến gặp bác sĩ ngay lập tức.

- Dung dịch điện phân bắn vào mắt:
 - ▶ Rửa mắt nhiều lần bằng nước sạch trong ít nhất 15 phút. Dùng nước có áp lực có thể làm tổn thương mắt.
- Dung dịch điện phân bắn lên da:
 - ▶ Cởi bỏ quần áo dính dung dịch và rửa sạch vùng da bằng nước.
- Dung dịch điện phân bắn vào miệng:
 - ▶ súc miệng bằng nước sạch và không được nuốt.

⚠ CẢNH BÁO

Ở điều kiện hoạt động bình thường, bình điện tạo ra khí hydro có thể gây nổ.

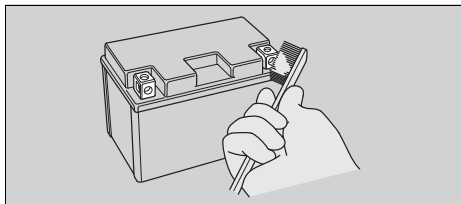
Tia lửa hay nguồn lửa có thể khiến bình điện phát nổ với lực đủ để có thể làm tổn thương hoặc gây nguy hiểm đến tính mạng của bạn.

Nên để thợ có tay nghề thực hiện công việc bảo dưỡng bình điện này. Người thực hiện công việc bảo dưỡng cần mặc đồ bảo hộ và đeo kính bảo hộ.

■ Vệ sinh các cực bình điện

1. Tháo bình điện. ➡ T. 76
2. Nếu các cực bình điện có dấu hiệu bị ăn mòn và bị bám muối trắng, hãy rửa bằng nước ấm và lau sạch.

3. Nếu các cực bình điện bị mòn quá mức, hãy vệ sinh và đánh bóng các điện cực bằng bàn chải sợi thép hoặc giấy nhám. Đeo kính bảo hộ.



4. Lắp lại bình điện sau khi vệ sinh xong.

Bình điện có tuổi thọ giới hạn. Tham khảo ý kiến của Cửa hàng Honda ủy nhiệm khi cần thay thế bình điện. Luôn thay thế bình điện cùng loại với bình điện cũ.

LƯU Ý

Lắp phụ kiện điện không chính hãng Honda có thể gây quá tải hệ thống điện, làm tiêu hao điện áp và có thể gây hư hỏng hệ thống.

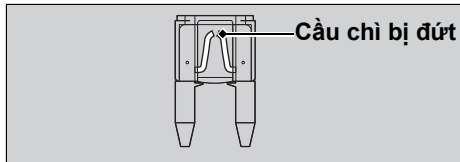
Cầu chì

Cầu chì dùng để bảo vệ mạch điện trên xe. Nếu một chi tiết điện nào trên xe không hoạt động, hãy kiểm tra và thay thế cầu chì bị hỏng.

➡ T. 110

■ Kiểm tra và thay thế cầu chì

Vặn khóa điện sang vị trí **○** (Off) để tháo và kiểm tra cầu chì. Nếu cầu chì bị đứt, hãy thay cầu chì có cùng thông số với cầu chì cũ. Để biết thông số của cầu chì, hãy tham khảo phần "Thông số kỹ thuật." ➡ T. 131



LƯU Ý

Thay thế cầu chì có thông số cao hơn có thể làm tăng khả năng hư hỏng hệ thống điện.

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Dầu động cơ

Mức độ tiêu hao dầu động cơ là khác nhau và chất lượng dầu giảm tùy theo thời gian sử dụng và điều kiện lái xe.

Kiểm tra mức dầu động cơ thường xuyên và đổ thêm dầu động cơ khuyến dùng vào nếu cần. Dầu cũ hoặc bẩn cần được thay càng sớm càng tốt.

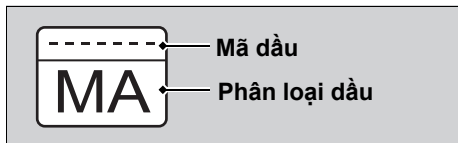
Lựa chọn dầu động cơ

Để biết loại dầu động cơ khuyến dùng, hãy tham khảo phần “Thông số kỹ thuật.” T. 130

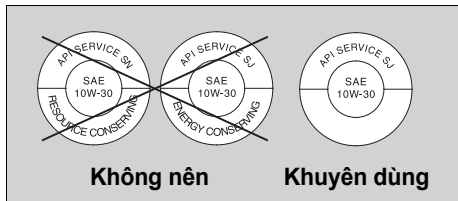
Nếu sử dụng dầu động cơ không chính hãng Honda, hãy kiểm tra nhãn hiệu dầu để chắc chắn đạt tất cả các tiêu chí sau:

- Tiêu chuẩn JASO T 903^{*1}: MA
- Tiêu chuẩn SAE^{*2}: 10W-30
- Phân loại API^{*3}: SJ hoặc cao hơn

- ^{*1}. Tiêu chuẩn JASO T 903 là một chỉ số dùng để chọn dầu động cơ cho động cơ xe máy 4 kỳ. Gồm có hai loại: MA và MB. Ví dụ: nhãn sau để nhận biết loại dầu MA.



- ^{*2}. Tiêu chuẩn SAE phân loại dầu theo độ nhớt.
^{*3}. Phân loại API quy định chất lượng và tính năng hoạt động của dầu động cơ. Sử dụng dầu SJ hoặc cao hơn, ngoại trừ loại có dòng chữ "Energy Conserving" hoặc "Resource Conserving" ở vòng ngoài của nhãn API.



Dầu phanh

Không tự đổ thêm hoặc thay thế dầu phanh, ngoại trừ trường hợp khẩn cấp. Chỉ sử dụng dầu phanh sạch đựng trong bình kín. Nếu lỡ đổ thêm dầu phanh, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra, sửa chữa ngay khi có thể.

LƯU Ý

Dầu phanh có thể phá hủy các bề mặt sơn và nhựa.

Lau sạch chỗ dầu phanh tràn ngay lập tức và rửa sạch sẽ.

Dầu phanh khuyến dùng:

Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4 hoặc loại tương đương

Xích tải

Phải kiểm tra và bôi trơn xích tải thường xuyên. Kiểm tra xích thường xuyên hơn nếu bạn thường lái xe trên đường xấu, lái xe ở tốc độ cao hoặc khi phải tăng tốc nhanh nhiều lần. ➡ T. 88

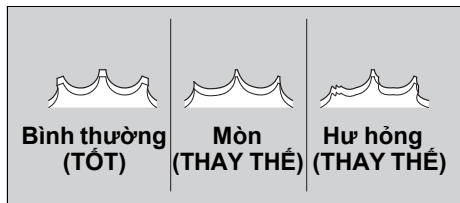
FS150FA

Nếu xích không di chuyển êm, gây tiếng ồn lạ, bị hỏng con lăn, lỏng chốt nối, mất phốt O hoặc bị xoắn, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

FS150F

Nếu xích không di chuyển êm, gây tiếng ồn lạ, bị hỏng con lăn, lỏng chốt nối hoặc bị xoắn, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đồng thời kiểm tra không dẫn động và không bị động. Nếu răng của một trong hai không tải bị mòn hoặc hư hỏng, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay thế không tải.



LƯU Ý

Sử dụng xích mới cho nhông tải bị mòn sẽ khiến xích bị mòn nhanh.

Vệ sinh và bôi trơn

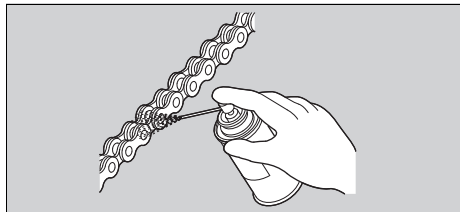
FS150FA

Sau khi kiểm tra độ chùng, vệ sinh xích và nhông tải trong khi quay bánh sau. Sử dụng khăn khô với chất tẩy rửa xích được thiết kế riêng cho loại xích có phốt O, hoặc chất tẩy rửa trung tính. Sử dụng bàn chải mềm nếu xích bẩn.

Sau khi vệ sinh, lau khô và bôi trơn bằng dầu bôi trơn khuyến dùng.

Dầu bôi trơn khuyến dùng:

Dầu bôi trơn xích tải được thiết kế riêng cho loại xích có phốt O
Nếu không có, sử dụng dầu hộp số SAE 80 hoặc 90.



Không sử dụng thiết bị vệ sinh dạng hơi, thiết bị vệ sinh cao áp, bàn chải kim loại, dung môi dễ bay hơi như xăng và benzen, chất tẩy rửa có tính ăn mòn, chất tẩy rửa xích hoặc dầu bôi trơn KHÔNG được thiết kế cho loại xích có phốt O vì các chất này có thể làm hỏng phốt O bằng cao su.

Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản

Tránh để dầu bôi trơn bám vào phanh hoặc lốp xe. Tránh bôi quá nhiều dầu bôi trơn xích tải để không bị bắn dầu vào quần áo và xe.

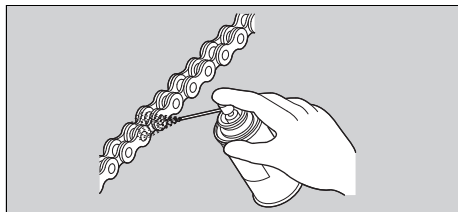
FS150F

Sau khi kiểm tra độ chùng, vệ sinh xích và nhông tải trong khi quay bánh sau. Sử dụng khăn khô tẩm dung môi có điểm chớp cháy cao. Sử dụng bàn chải mềm nếu xích bẩn. Sau khi vệ sinh, lau khô và bôi trơn bằng dầu bôi trơn khuyến dùng.

Dầu bôi trơn khuyến dùng:

Dầu bôi trơn xích tải

Nếu không có, sử dụng dầu hộp số SAE 80 hoặc 90.



Tuyệt đối không sử dụng xăng hoặc dung môi có điểm chớp cháy thấp để vệ sinh xích tải. Có thể xảy ra cháy hoặc nổ.

Tránh để dầu bôi trơn bám vào phanh hoặc lốp xe. Tránh bôi quá nhiều dầu bôi trơn xích tải để không bị bắn dầu vào quần áo và xe.

Dung dịch làm mát khayên dùng

Chỉ sử dụng dung dịch làm mát HONDA PRE-MIX COOLANT chính hãng mà không cần pha loãng với nước. Dung dịch làm mát HONDA PRE-MIX COOLANT có khả năng chống ăn mòn và quá nhiệt rất hiệu quả. Nên kiểm tra và thay thế dung dịch làm mát đúng theo lịch bảo dưỡng. ➤ T. 60

LƯU Ý

Sử dụng dung dịch làm mát không chuyên dụng cho động cơ bằng nhôm hoặc sử dụng nước máy/nước khoáng có thể gây ăn mòn động cơ.

Ống thông hơi vách máy

Thực hiện bảo dưỡng thường xuyên hơn nếu lái xe dưới trời mưa, chạy ở tốc độ cao, sau khi rửa xe hoặc bị đổ xe. Bạn cần bảo dưỡng nếu quan sát thấy mức cạn bẩn ở phần trong suốt của ống xả cạn.

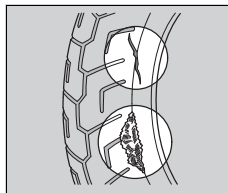
Nếu ống xả cạn bị tràn, bộ lọc gió có thể nhiễm bẩn dầu động cơ và gây ra tình trạng động cơ hoạt động kém.

Lốp xe (Kiểm tra/Thay thế)

Kiểm tra áp suất lốp

Kiểm tra lốp bằng mắt thường và sử dụng đồng hồ đo áp suất để đo áp suất lốp ít nhất một lần mỗi tháng hay bất cứ khi nào thấy lốp bị non hơi. Luôn kiểm tra áp suất khi lốp nguội.

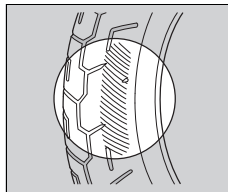
Kiểm tra hư hỏng lốp



Kiểm tra lốp xem có vết cắt hoặc nứt làm lộ phần lõi bên trong lốp ra ngoài hoặc bị vật nhọn cắm vào thành lốp hoặc gai lốp hay không. Đồng thời kiểm tra xem lốp

có bị phình to hoặc phồng lên ở hai bên thành lốp không.

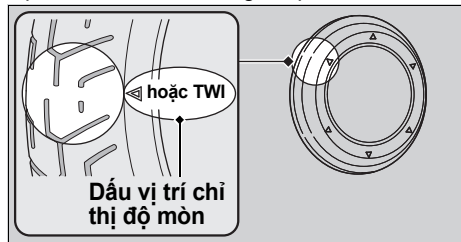
Kiểm tra mòn bất thường



Kiểm tra lốp xem có dấu hiệu mòn bất thường trên bề mặt tiếp xúc không.

■ Kiểm tra độ sâu gai lốp

Kiểm tra dấu chỉ thị độ mòn gai lốp. Nếu nhìn thấy dấu này lộ ra, hãy thay lốp ngay lập tức. Để lái xe an toàn, hãy thay thế lốp xe ngay khi lốp xe mòn đến độ sâu gai lốp tối thiểu.



⚠ CẢNH BÁO

Sử dụng lốp xe bị mòn quá mức hoặc không được bơm đúng áp suất là những nguyên nhân gây tai nạn dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Hãy thực hiện theo những hướng dẫn về bơm lốp và bảo dưỡng lốp xe trong tài liệu hướng dẫn này.

Hãy đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay lốp.

Để biết thông tin về lốp khuyến dùng, áp suất lốp và độ sâu gai lốp tối thiểu, hãy tham khảo phần "Thông số kỹ thuật". ■ T. 130

Thực hiện theo những hướng dẫn sau mỗi khi thay lốp.

- Sử dụng lốp khuyến dùng hoặc loại lốp có cùng kích cỡ, cấu trúc, dải tốc độ và giới hạn trọng tải tương ứng với loại cũ để thay thế.
- **Chỉ áp dụng cho bánh trước** Hãy cân bằng bánh xe bằng cách sử dụng đối trọng cân bằng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương sau khi thay lốp mới.
- Không lắp thêm săm vào trong lốp xe. Tích tụ nhiệt quá mức có thể làm nổ lốp.
- Loại xe này chỉ sử dụng lốp không săm. Vành xe được thiết kế dành riêng cho loại lốp không săm, trong quá trình tăng tốc hoặc phanh gấp thì kiểu lốp có săm sẽ bị trượt ra khỏi vành và nhanh chóng xì hơi.

CẢNH BÁO

Lắp lốp xe không đúng cách có thể gây ảnh hưởng đến khả năng điều khiển và sự ổn định của xe, dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng lốp xe đúng kích cỡ, đúng chủng loại theo như khuyến cáo trong hướng dẫn sử dụng này.

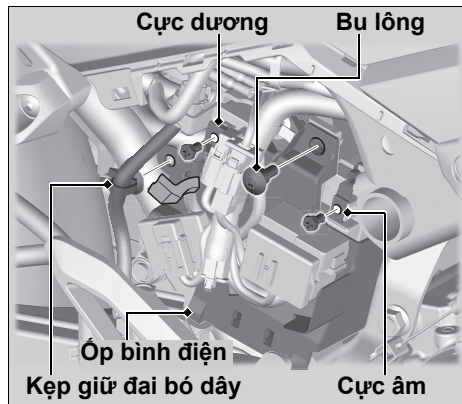
Ngoại trừ loại V, II V

Bộ dụng cụ được để trong hộp đựng đồ dưới yên xe. ➤ T. 57

Bạn có thể thực hiện việc sửa chữa, điều chỉnh nhỏ hoặc thay thế phụ tùng trên đường bằng những dụng cụ được trang bị này.

- Dụng cụ tháo cầu chì
- Tuýp tháo bugi
- Cờ lê lục giác 5 mm
- Cờ lê tháo đầu 10 × 14 mm

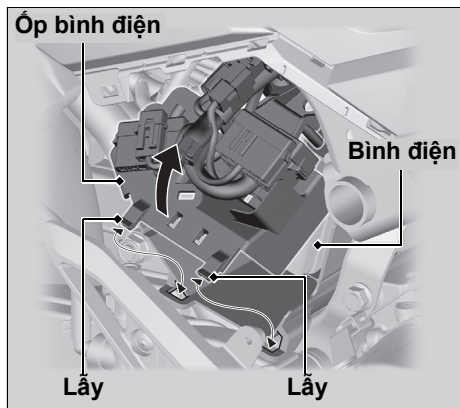
Bình điện



Tháo

Kiểm tra chắc chắn khóa điện đã ở vị trí **○** (Off).

1. Tháo ốp bên phải. ➤ T. 79
2. Tháo kẹp giữ đai bó dây ra khỏi ốp bình điện. ➤ T. 78
3. Tháo cực âm $\ominus$ ra khỏi bình điện.
4. Tháo cực dương $\oplus$ ra khỏi bình điện.
5. Tháo bu lông.



6. Tháo lấy, sau đó tháo ốp bình điện.
7. Tháo bình điện một cách cẩn thận tránh làm rơi các ốc cực.

I Lắp

Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo. Luôn nhớ nối cực dương ⊕ vào trước. Siết chặt các bu lông và đai ốc.

Đảm bảo rằng các thông tin hiển thị trên đồng hồ phải chính xác sau khi lắp lại bình điện. ► T. 23

Hệ thống báo động chống trộm sẽ bị ngắt kích hoạt nếu bình điện bị ngắt kết nối. Hệ thống vẫn sẽ tắt khi bình điện được kết nối lại.

Để kích hoạt hệ thống, hãy xem phần "Cài đặt hệ thống báo động chống trộm."

► T. 38

Để sử dụng bình điện đúng cách, hãy tham khảo phần

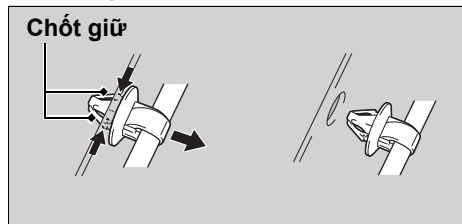
"Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản". ► T. 64

"Hồng bình điện." ► T. 109

Kẹp giữ đai bó dây

Tháo

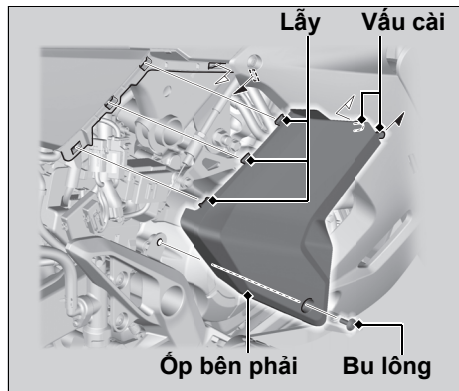
Kéo kẹp giữ đai bó dây ra khi ấn cả hai bên của chốt giữ.



Lắp

Lắp kẹp giữ đai bó dây vào đúng vị trí.

Ốp bên phải



Tháo

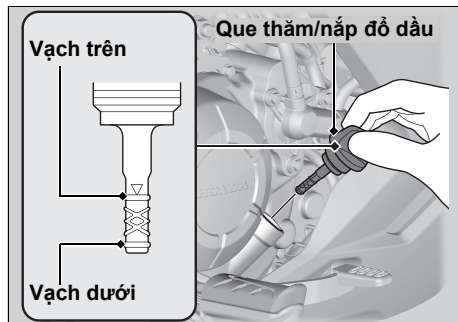
1. Tháo bu lông.
2. Tháo ốp bên phải bằng cách tháo các lấy và vấu cài.

Lắp

Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.

Kiểm tra dầu động cơ

1. Nếu động cơ nguội, để động cơ nổ cầm chừng từ 3 đến 5 phút.
2. Vận khóa điện sang vị trí **○** (Off) và đợi từ 2 - 3 phút.
3. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
4. Tháo que thăm/nắp đổ dầu ra và lau sạch.
5. Đưa que thăm/nắp đổ dầu vào cho đến khi vào hết nhưng không được vận.
6. Kiểm tra xem mức dầu có nằm giữa vạch trên và vạch dưới trên que thăm/nắp đổ dầu không.
7. Lắp que thăm/nắp đổ dầu một cách chắc chắn.



Đổ thêm dầu động cơ

Nếu dầu động cơ ở mức dưới hoặc gần chạm dấu vạch dưới, hãy đổ thêm dầu động cơ khuyến dùng. ► T. 67, ► T. 130

1. Tháo que thăm/nắp đổ dầu. Đổ dầu khuyến dùng cho đến khi chạm dấu vạch trên.
 - Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn khi kiểm tra mức dầu.
 - Không đổ dầu tràn quá dấu vạch trên.
 - Chắc chắn không có vật lạ lọt vào qua lỗ đổ dầu.
 - Lau sạch chỗ dầu tràn ngay lập tức.
2. Đảm bảo lắp que thăm/nắp đổ dầu vào chắc chắn.

LƯU Ý

Đổ quá nhiều dầu hoặc vận hành xe thiếu dầu có thể gây hư hỏng động cơ. Không được hòa trộn các loại dầu có nhãn hiệu và phẩm cấp khác nhau. Chúng có thể ảnh hưởng đến khả năng bôi trơn và hoạt động của côn.

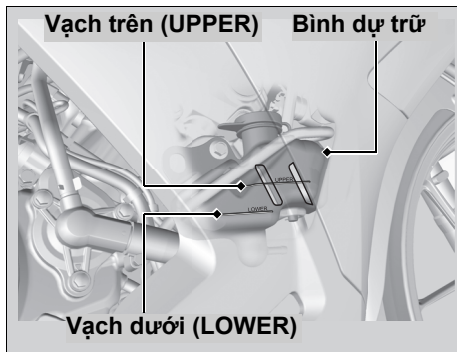
Để biết loại dầu khuyến dùng và hướng dẫn lựa chọn dầu, hãy tham khảo phần “Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản.” ► T. 67

Kiểm tra dung dịch làm mát

Kiểm tra lượng dung dịch làm mát trong bình dự trữ khi động cơ nguội.

1. Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Giữ cho xe thẳng đứng.
3. Kiểm tra mức dung dịch làm mát có nằm giữa vạch trên (UPPER) và vạch dưới (LOWER) trong bình dự trữ không.

Nếu thấy lượng dung dịch làm mát giảm nhanh hoặc cạn hết, có khả năng dung dịch làm mát đã bị rò rỉ nghiêm trọng. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

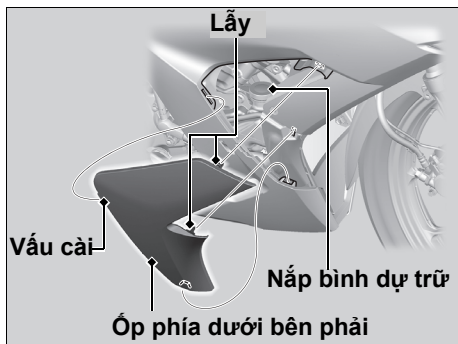


Đổ thêm dung dịch làm mát

Nếu lượng dung dịch làm mát nằm dưới vạch dưới (LOWER), hãy đổ thêm dung dịch làm mát khuyến dùng (► T. 71) cho đến khi chạm vạch trên (UPPER).

Chỉ đổ thêm dung dịch làm mát qua nắp bình dự trữ, không được tháo nắp két tản nhiệt.

1. Tháo ốp phía dưới bên phải bằng cách tháo các lẫy và vấu cài.
2. Tháo nắp bình dự trữ và đổ thêm dung dịch làm mát vào bình, đồng thời chú ý lượng dung dịch làm mát.
 - Không đổ dung dịch làm mát tràn quá vạch trên (UPPER).
 - Hãy đảm bảo không có vật lạ lọt vào qua miệng bình dự trữ.
3. Lắp lại thật chặt nắp bình dự trữ.
4. Lắp lại ốp phía dưới bên phải theo thứ tự ngược với lúc tháo.

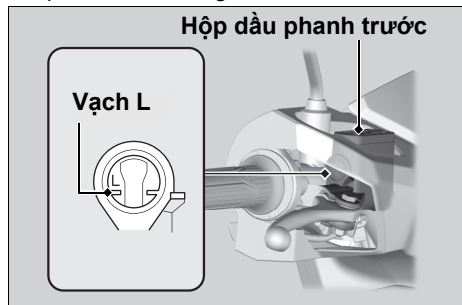


⚠ CẢNH BÁO

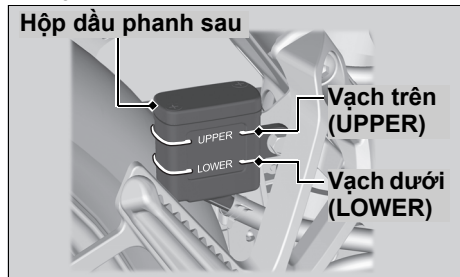
Tháo nắp két tản nhiệt trong khi động cơ còn nóng có thể làm dung dịch làm mát bắn ra ngoài có khả năng gây bỏng. Luôn để động cơ và bộ tản nhiệt nguội hẳn trước khi tháo nắp két tản nhiệt.

Kiểm tra dầu phanh

1. Dừng xe thẳng đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. **Phanh trước** Kiểm tra hộp dầu phanh có nằm ngang không và mức dầu có vượt quá vạch L không.



Phanh sau Kiểm tra xem hộp dầu phanh có nằm ngang và mức dầu có nằm ở giữa vạch dưới (LOWER) và vạch trên (UPPER) không.



Nếu mức dầu phanh trong hộp dầu thấp hơn vạch L hoặc vạch dưới (LOWER) hoặc hành trình tự do của tay phanh và bàn đạp phanh vượt quá tiêu chuẩn, hãy kiểm tra độ mòn má phanh.

Nếu má phanh không bị mòn, có khả năng bị rò rỉ dầu phanh. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Kiểm tra má phanh

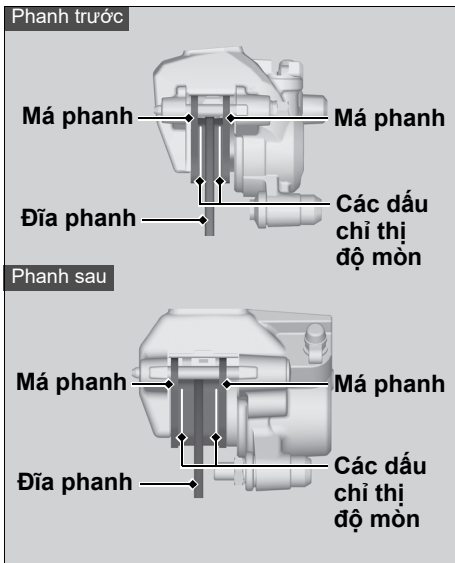
Kiểm tra tình trạng dầu chỉ thị độ mòn má phanh.

Cần thay thế má phanh nếu má phanh bị mòn tới dầu chỉ thị.

1. **Phanh trước** Kiểm tra má phanh từ phía dưới ngàm phanh.
2. **Phanh sau** Kiểm tra má phanh từ bên phải phía sau xe.

Nếu cần thay thế má phanh, nên để Cửa hàng Honda uỷ nhiệm thực hiện công việc này.

Luôn thay cả má phanh bên trái và bên phải cùng lúc.

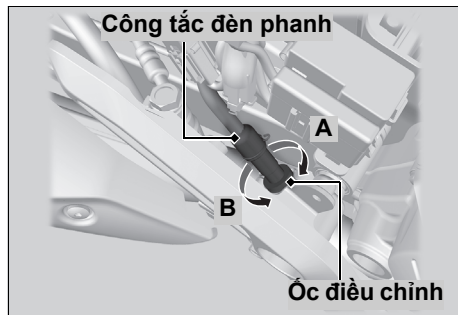


Điều chỉnh công tắc đèn phanh

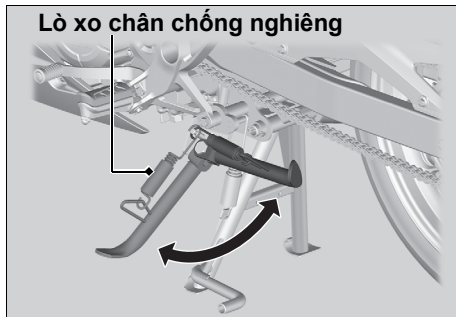
Kiểm tra hoạt động của công tắc đèn phanh.

Để điều chỉnh công tắc đèn phanh, tháo ốp bên phải. ► T. 79

Giữ công tắc đèn phanh và vặn ốc điều chỉnh theo chiều A nếu công tắc hoạt động quá trễ, hoặc vặn ốc theo chiều B nếu công tắc hoạt động quá sớm.



Kiểm tra chân chống nghiêng



1. Kiểm tra chân chống nghiêng có hoạt động trơn tru không. Nếu chân chống nghiêng bị cứng hoặc kêu cót két thì làm sạch khu vực chốt và bôi trơn bu lông chốt bằng mỡ bôi trơn sạch.
2. Kiểm tra lò xo xem có bị hỏng hoặc mất đàn hồi không.

Kiểm tra độ chùng xích tải

Kiểm tra độ chùng xích tải tại một vài điểm trên xích. Nếu độ chùng không giống nhau tại tất cả các điểm thì một số mắt xích có thể bị xoắn và dính vào nhau.

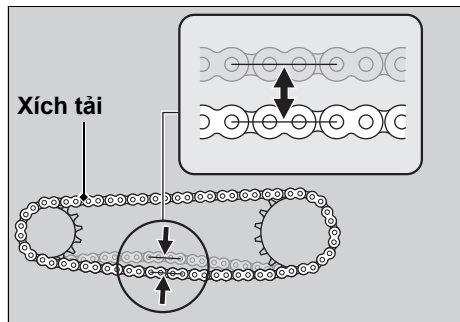
Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra xích.

1. Chuyển về vị trí số N. Tắt máy.
2. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
3. Di chuyển phần dưới của xích tải lên và xuống để kiểm tra độ chùng ở giữa hai không tải.

Độ chùng xích tải:

25 - 35 mm (1.0 - 1.4 in)

- Không lái xe nếu độ chùng vượt quá 50 mm (2.0 in).



4. Quay bánh sau và kiểm tra xem xích có di chuyển êm không.
5. Kiểm tra không tải. ➡ T. 69
6. Vệ sinh và bôi trơn xích tải. ➡ T. 69

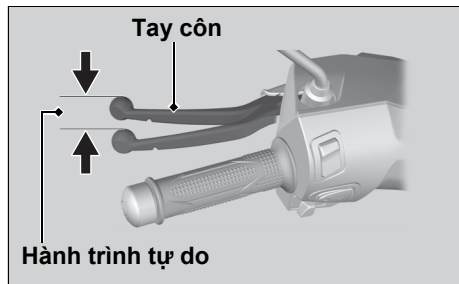
Kiểm tra côn

Kiểm tra hành trình tự do tay côn

Kiểm tra hành trình tự do tay côn.

Hành trình tự do tay côn:

10 - 20 mm (0.4 - 0.8 in)



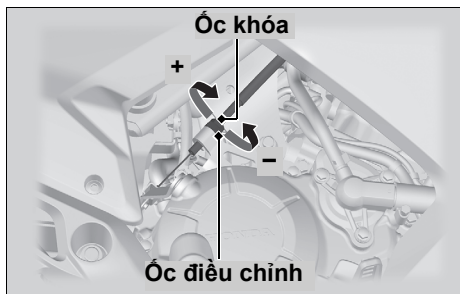
Kiểm tra xem dây côn có bị xoắn hoặc có dấu hiệu mòn không. Nếu cần thay thế, nên để Cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Bôi trơn dây côn bằng loại dầu bôi trơn có sẵn trên thị trường để ngăn dây côn không bị mòn nhanh.

LƯU Ý

Điều chỉnh hành trình tự do không đúng cách có thể khiến côn bị mòn sớm.

Điều chỉnh hành trình tự do tay côn



1. Nới lỏng ốc khóa.
2. Vặn ốc điều chỉnh cho đến khi hành trình tự do của tay côn nằm trong khoảng 10 - 20 mm (0.4 - 0.8 in).
3. Siết chặt ốc khóa và kiểm tra hành trình tự do tay côn.

Khởi động động cơ, bóp tay côn và sang số. Đảm bảo rằng xe không chết máy và bị giật. Từ từ nhả tay côn ra và mở ga. Xe cần chuyển động êm và tăng tốc từ từ.

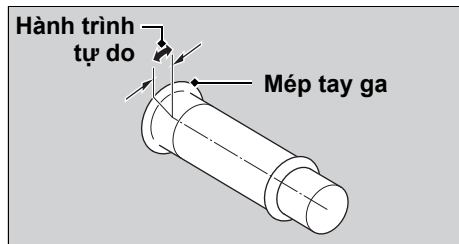
Nếu không thể điều chỉnh đúng theo cách này hoặc côn không hoạt động đúng cách thì hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Kiểm tra tay ga

Tắt máy, kiểm tra xem tay ga có xoay trơn tru từ vị trí đóng hết cho đến vị trí mở hết ở mọi vị trí của cổ lái và hành trình tự do tay ga có đúng không. Nếu tay ga không xoay trơn tru, tự động đóng ga hoặc dây ga bị hỏng, hãy mang đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Hành trình tự do tay ga tính từ mép tay ga:

2 - 6 mm (0.1 - 0.2 in)

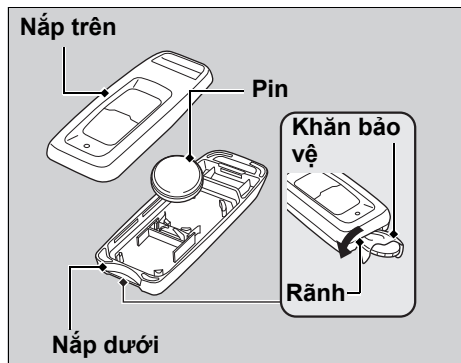


Thay pin thiết bị điều khiển FOB

Nếu đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy 5 lần khi vặn khóa điện sang vị trí I (On), hoặc phạm vi hoạt động không ổn định, hãy thay thế pin ngay khi có thể. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên mang đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để được thực hiện công việc này.

Loại pin: CR2032

1. Tháo nắp trên thiết bị bằng cách chèn một đồng xu hoặc lách tua vít đầu dẹt có phủ khăn bảo vệ vào rãnh của thiết bị điều khiển FOB.
 - ▶ Dùng khăn bảo vệ để bọc đồng xu hoặc tua vít đầu dẹt để không làm xước thiết bị điều khiển FOB.
 - ▶ Không chạm tay vào mạch điện hoặc đầu cực, vì như vậy có thể gây ra trực tiếp.
 - ▶ Cần thận không làm xước vỏ chống thấm nước và không để cho bụi bẩn lọt vào.
 - ▶ Không được cố tháo rời phần thân của thiết bị bộ điều khiển FOB.



2. Thay thế pin cũ bằng pin mới sao cho mặt có cực âm $\ominus$ hướng lên trên.
3. Lắp hai nửa của thiết bị điều khiển vào với nhau.
 - Đảm bảo nắp trên và nắp dưới được lắp vào đúng vị trí.

⚠ CẢNH BÁO

NGUY CƠ BỎNG HÓA CHẤT

Nếu nuốt phải, pin của thiết bị điều khiển FOB có thể gây bỏng nghiêm trọng bên trong và thậm chí gây tử vong.

Để pin mới và đã sử dụng tránh xa tầm tay trẻ em.

Nếu nghi ngờ trẻ nuốt phải pin, ngay lập tức đưa trẻ tới cơ sở y tế.

THẬN TRỌNG

- Nguy cơ nổ nếu thay pin không đúng cách. Chỉ thay pin cùng loại hoặc loại tương đương.
- Không để pin tiếp xúc với nguồn nhiệt quá cao như ánh nắng mặt trời, lửa hoặc những nguồn tương tự, làm vậy có thể gây cháy nổ hoặc rò rỉ dung dịch hoặc khí dễ cháy trong quá trình sử dụng, cất trữ hoặc vận chuyển.
- Không vứt pin vào lửa hoặc lò nóng, nghiền hoặc cắt pin bằng máy, làm vậy có thể dẫn đến cháy nổ.
- Không để pin tiếp xúc với nhiệt độ quá cao và/hoặc áp suất không khí quá thấp vì có thể gây cháy nổ hoặc rò rỉ khí ga hoặc chất lỏng dễ cháy.

Tìm kiếm hư hỏng

Động cơ không khởi động	T. 96
Quá nhiệt động cơ (Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng)	T. 97
Các đèn cảnh báo sáng hoặc nhấp nháy T. 98	
Đèn báo lỗi PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL)	T. 98
Đèn báo ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh).....	T. 98
Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH ...	T. 99
Các cảnh báo khác.....	T. 100
Báo lỗi đồng hồ báo xăng.....	T. 100
Khi hệ thống khóa THÔNG MINH không hoạt động đúng cách.....	T. 101
Mở yên xe trong trường hợp khẩn cấp.T. 103	

Mở khóa điện trong trường hợp khẩn cấp	T. 105
Thùng lốp	T. 108
Trục trặc về điện	T. 109
Hỏng bình điện.....	T. 109
Cháy bóng đèn.....	T. 109
Cháy cầu chì	T. 110
Động cơ đôi lúc hoạt động không ổn định	T. 114

Mô tơ khởi động hoạt động nhưng động cơ không khởi động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra trình tự khởi động động cơ.
➡ T. 48
- Kiểm tra xem có còn xăng trong bình không.
- Kiểm tra xem đèn báo lỗi phun xăng điện tử PGM-FI (MIL) có sáng không.
▶ Nếu đèn báo này sáng, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.

Mô tơ khởi động không hoạt động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra trình tự khởi động động cơ.
➡ T. 48
 - Kiểm tra xem cầu chì có bị đứt không.
➡ T. 110
 - Kiểm tra xem kết nối bình điện có bị lỏng không (➡ T. 76) hoặc điện cực có bị mòn không (➡ T. 64).
 - Kiểm tra tình trạng bình điện. ➡ T. 109
- Nếu lỗi trên vẫn còn tiếp diễn, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Quá nhiệt động cơ (Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng)

Động cơ bị quá nhiệt khi xuất hiện các hiện tượng sau:

- Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng.
- Tăng tốc chậm.

Nếu hiện tượng này xảy ra, hãy đưa xe vào lề đường và thực hiện quy trình sau.

Đề xe nổ cầm chừng trong thời gian dài có thể làm cho đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng.

LƯU Ý

Tiếp tục lái xe khi động cơ bị quá nhiệt có thể gây hư hỏng nghiêm trọng cho động cơ.

1. Dừng động cơ bằng cách sử dụng công tắc ngắt động cơ, sau đó vặn khóa điện sang vị trí I (On).
2. Kiểm tra để đảm bảo quạt kết tản nhiệt đang hoạt động, rồi vặn khóa điện sang vị trí O (Off)

Nếu quạt không hoạt động:

Có thể đã có sự cố. Không khởi động động cơ. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Nếu quạt hoạt động:

Đề động cơ nguội với khóa điện ở vị trí O (Off).

3. Sau khi động cơ nguội, hãy kiểm tra ống kết tản nhiệt xem có rò rỉ không. ➡ T. 82

Nếu có rò rỉ:

Không khởi động động cơ. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

4. Kiểm tra mức dung dịch làm mát trong bình dự trữ. ➡ T. 82
▶ Đổ thêm dung dịch làm mát nếu cần.
5. Nếu các bước kiểm tra từ 1-4 bình thường, bạn có thể tiếp tục lái xe, tuy nhiên cần quan sát kỹ đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát.

Các đèn cảnh báo sáng hoặc nhấp nháy

Đèn báo lỗi PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL)

Nếu đèn này sáng khi đang lái xe, có thể hệ thống PGM-FI bị trục trặc nghiêm trọng. Hãy giảm tốc độ và mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra càng sớm càng tốt.

Đèn báo ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh)

FS150FA

Nếu đèn báo có một trong những tình trạng sau, có thể hệ thống ABS bị trục trặc. Hãy giảm tốc độ và mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra càng sớm càng tốt.

- Đèn báo sáng hoặc bắt đầu nhấp nháy trong khi lái.
- Đèn báo không sáng khi khóa điện ở vị trí **I** (On).
- Đèn báo không tắt khi xe đạt tốc độ trên 10 km/giờ (6 mph).

Nếu đèn báo ABS sáng, phanh sẽ vẫn hoạt động bình thường nhưng không có chức năng chống bó cứng phanh.

Đèn báo ABS có thể nhấp nháy nếu bạn quay bánh sau khi nâng xe lên khỏi mặt đất. Trong trường hợp này, vặn khóa điện sang vị trí **O** (Off), và sau đó sang vị trí **I** (On).

Đèn báo ABS sẽ tắt sau khi đạt tốc độ 30 km/giờ (19 mph).

Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH

■ Khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp 5 lần

Thay pin thiết bị điều khiển FOB ► T. 92

■ Khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp trong khi khóa điện ở vị trí I (On)

Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp khi kết nối giữa xe và thiết bị điều khiển FOB bị dừng sau khi vặn khóa điện sang vị trí I (On).

Hiện tượng này có thể xảy ra bởi những nguyên nhân sau:

- Sóng radio mạnh hoặc tiếng ồn lớn làm ảnh hưởng đến hệ thống.
- Làm rơi thiết bị điều khiển FOB khi đang chạy xe.

Tuy nhiên, các nguyên nhân này sẽ không ảnh hưởng đến hoạt động của xe cho đến khi khóa điện bị khóa.

Nếu vặn khóa điện sang vị trí SEAT, ○ (Off) hoặc 🔒 (Lock) khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH đang nhấp nháy, vòng tròn ổ khóa điện, và đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ nhấp nháy nhanh hơn, còi báo reo trong khoảng 20 giây, và sau đó khóa điện sẽ khóa.

► Đèn báo rẽ nhấp nháy lúc bắt đầu và khi kết thúc chức năng này.

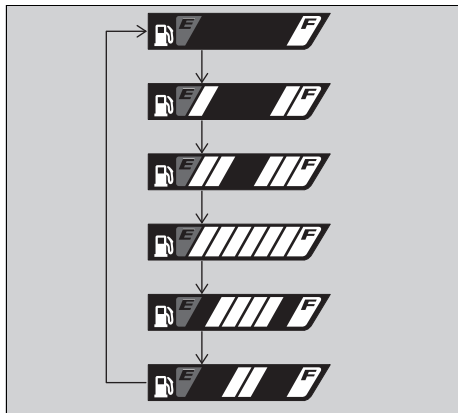
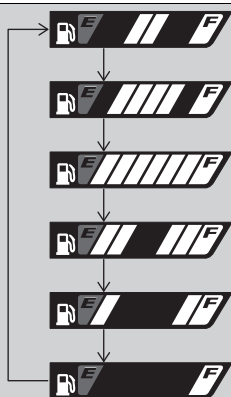
Để dừng còi báo và nhấp nháy, hãy nhấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Sau khi đèn ngừng nhấp, khóa điện sẽ được khóa.

Nếu không có thiết bị điều khiển FOB, có thể mở khóa điện bằng cách khác. ► T. 105

Báo lỗi đồng hồ báo xăng

Nếu hệ thống nhiên liệu bị lỗi, các đèn báo xăng sẽ hiển thị trên màn hình giống như hình minh họa sau đây.

Nếu hiện tượng này xảy ra, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.



Khi hệ thống khóa THÔNG MINH không hoạt động đúng cách

Khi hệ thống khóa THÔNG MINH không hoạt động đúng cách, hãy thực hiện như sau.

- Kiểm tra xem hệ thống khóa THÔNG MINH có được kích hoạt không.

Ấn nhẹ nút ON/OFF trên thiết bị điều khiển FOB.

Nếu đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB màu đỏ, kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH. ➡ T. 30

Nếu đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB không phản hồi, hãy thay pin. ➡ T. 92

- Kiểm tra xem có lỗi kết nối trong hệ thống khóa THÔNG MINH không. Hệ thống khóa THÔNG MINH sử dụng sóng radio tần số thấp. Hệ thống khóa THÔNG MINH có thể không hoạt động đúng cách trong trường hợp sau:

- ▶ Khi bên cạnh có các thiết bị phát ra sóng radio mạnh hoặc tiếng ồn lớn như tháp truyền hình, các trạm điện, trạm radio điện hoặc sân bay.
- ▶ Khi để thiết bị điều khiển FOB cạnh máy tính xách tay hoặc thiết bị liên lạc không dây như radio hoặc điện thoại di động.
- ▶ Khi thiết bị điều khiển FOB tiếp xúc với hoặc bị che phủ bởi các vật bằng kim loại.

Khi hệ thống khóa THÔNG MINH không hoạt động đúng cách

- Kiểm tra xem thiết bị điều khiển FOB đã được đăng ký chưa.
Sử dụng thiết bị điều khiển FOB đã được đăng ký.
Bạn không thể kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH nếu thiết bị điều khiển FOB chưa được đăng ký.
- Đảm bảo rằng không sử dụng thiết bị điều khiển FOB đã bị hỏng.
Nếu sử dụng thiết bị điều khiển FOB bị gãy, hỏng, sẽ không thể kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH. Hãy mang khóa dự phòng và thẻ ID đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

- Kiểm tra tình trạng bình điện và dây dẫn bình điện trên xe.
Kiểm tra bình điện và các cực bình điện.
Nếu bình điện yếu, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

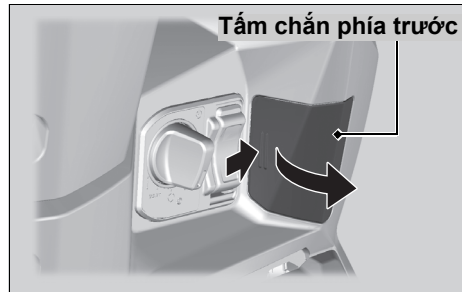
Nếu hệ thống khóa THÔNG MINH không kích hoạt được do nguyên nhân khác, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Mở yên xe trong trường hợp khẩn cấp

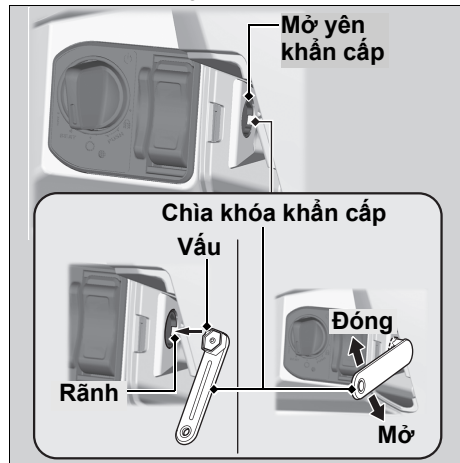
Có thể mở khóa yên xe bằng cách sử dụng chìa khóa khẩn cấp.

Mở

1. Kéo nắp trước ra phía sau đồng thời ấn vào cạnh của nắp trước.

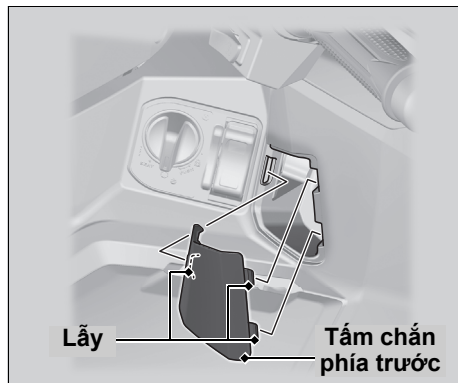


2. Khớp vấu chìa khóa khẩn cấp với rãnh mở yên khẩn cấp, vận chìa khóa khẩn cấp ngược chiều kim đồng hồ.
3. Mở yên và vận chìa khóa khẩn cấp theo chiều kim đồng hồ.



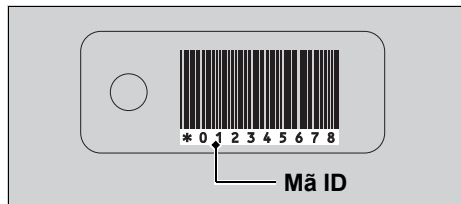
Đóng

1. Đóng và nhấn phần đuôi của yên xe xuống cho đến khi khóa lại. Kiểm tra xem yên xe đã được khóa chặt chưa bằng cách nhấc nhẹ yên xe lên. Nếu yên xe chưa được khóa, vặn chìa khóa khẩn cấp theo chiều kim đồng hồ để khóa ngàm yên xe.
2. Lắp tấm chắn phía trước. Đảm bảo rằng toàn bộ các lẫy đã được lắp chặt vào vị trí.



I Cài đặt chế độ nhập mã ID

1. Kiểm tra mã ID trên thẻ ID.
2. Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
 - ▶ Vòng tròn ổ khóa điện và đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy.
3. Ấn khóa điện khi vòng tròn ổ khóa điện và đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH đang nhấp nháy.
 - ▶ Vòng tròn ổ khóa điện và đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH vẫn sáng và chế độ nhập mã ID bật.



I Nhập mã ID

Bạn có thể nhập mã ID bằng cách ấn khóa điện khi khóa điện ở vị trí **○** (Off), **🔒** (Lock) hoặc **SEAT**. Nhập mã ID trên thẻ ID theo thứ tự từ trái sang phải bằng cách ấn khóa điện.

Mã ID được xác thực dựa trên số lần ấn khóa điện.

Ấn khóa điện với số lần mong muốn trong vòng 5 giây khi vòng tròn ổ khóa điện sáng. Sau 5 giây, vòng tròn ổ khóa điện sẽ tắt và sáng lại. Điều này có nghĩa là lần nhập vừa xong đã được ghi nhận và có thể nhập số tiếp theo.

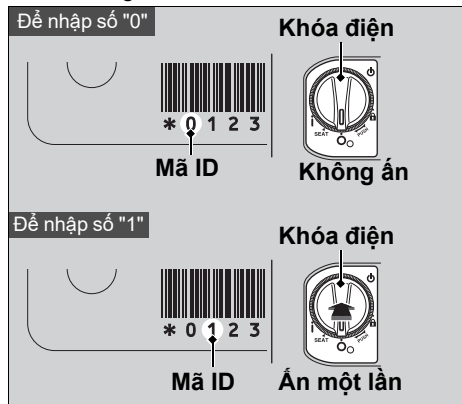
- ▶ Nếu vòng tròn ổ khóa điện không sáng màu xanh nước biển, có thể do bình điện yếu.

Hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Mở khóa điện trong trường hợp khẩn cấp

Ví dụ:

- Để nhập số "0", đợi khoảng 5 giây mà không cần ấn khóa điện khi vòng tròn ổ khóa điện sáng.
- Để nhập số "1", ấn khóa điện một lần trong vòng 5 giây khi vòng tròn ổ khóa điện sáng.



Nhập mã ID thành công (ID Code entered successfully)

Sau khi nhập xong mã ID cuối cùng, vòng tròn ổ khóa điện và đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ tắt, và khi chúng sáng trở lại thì khóa điện sẽ được mở.

Trong vòng 6 phút, vặn khóa điện sang vị trí I (On). Bạn có thể khởi động động cơ.

Để khóa khóa điện, vặn khóa điện sang vị trí SEAT, ○ (Off), hoặc vị trí  (Lock), ấn và giữ khóa điện trong vòng 2 giây. Khóa điện cũng tự động khóa khi ở vị trí SEAT, ○ (Off), hoặc  (Lock) khoảng 6 phút sau khi mã ID được nhập thành công.

Khi khóa điện bị khóa, vòng tròn ổ khóa điện sẽ tắt.

Để mở khóa điện, lặp lại quy trình mở khóa điện.

Nhập mã ID không thành công

Sau khi nhập mã ID cuối cùng, vòng tròn ổ khóa điện và đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy theo chu kỳ 1 giây, sau đó tắt đi.

Khóa điện không mở được.

Thực hiện lại quy trình “Mở khóa điện trong trường hợp khẩn cấp”. ➤ T. 105

Hủy nhập mã ID

Nếu bạn nhập sai mã ID, ấn và giữ khóa điện trong 2 giây hoặc không ấn khóa điện, chỉ cần đợi đến khi vòng tròn ổ khóa điện và đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH tắt đi.

Thực hiện lại quy trình “Mở khóa điện trong trường hợp khẩn cấp”. ➤ T. 105

Thùng lốp

Để vá lốp bị thủng hoặc tháo bánh xe, bạn phải có dụng cụ đặc biệt và tay nghề về kỹ thuật. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên để Cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Sau khi vá lốp tạm thời, luôn nhớ kiểm tra lốp hoặc thay lốp mới ở Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Sửa chữa khẩn cấp bằng bộ dụng cụ sửa chữa lốp

Nếu lốp xe bị thủng một lỗ nhỏ, có thể sửa chữa khẩn cấp bằng bộ dụng cụ sửa chữa lốp không săm.

Hãy làm theo hướng dẫn sử dụng đi kèm với bộ dụng cụ sửa chữa lốp khẩn cấp.

Lái xe với lốp xe chỉ được sửa chữa tạm thời là rất nguy hiểm. Không lái xe vượt quá 50 km/h (30 mph). Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay lốp càng sớm càng tốt.

CẢNH BÁO

Lái xe với lốp vá tạm thời có thể rất nguy hiểm. Nếu lốp này bị hỏng, tai nạn có thể xảy ra gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Nếu buộc phải lái xe với lốp vá tạm thời, hãy lái xe thật chậm và cẩn thận, không lái xe vượt quá 50 km/h (30 mph) cho đến khi lốp xe được thay thế.

Hồng bình điện

Sạc bình điện bằng máy sạc bình điện dùng cho xe máy.

Tháo bình điện ra khỏi xe trước khi sạc. Không sử dụng máy sạc bình điện dùng cho ô tô vì có thể gây quá nhiệt bình điện và làm hỏng bình điện. Nếu bình điện không phục hồi sau khi sạc, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

LƯU Ý

Chúng tôi khuyến cáo không khởi động cho xe máy bằng bình điện của ô tô, vì có thể làm hư hỏng hệ thống điện của xe.

Cháy bóng đèn

Toàn bộ bóng đèn trên xe là đèn LED. Nếu thấy một bóng LED nào không sáng, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Cháy cầu chì

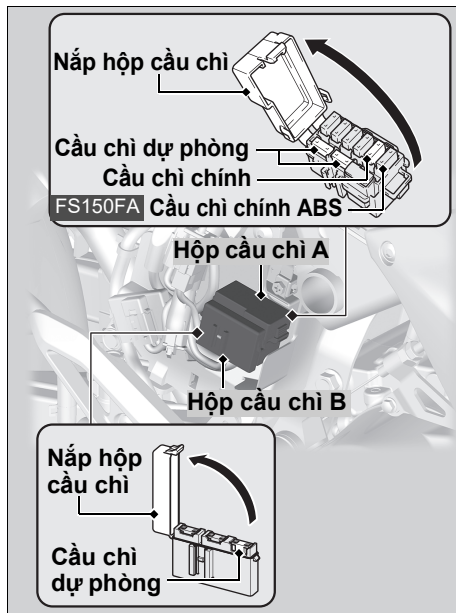
Trước khi xử lý cầu chì, tham khảo phần "Kiểm tra và thay thế cầu chì." ► T. 66

Hộp cầu chì A & B

1. Tháo ốp bên phải. ► T. 79
2. Mở nắp hộp cầu chì.
3. Kéo từng cầu chì chính và các cầu chì khác ra bằng dụng cụ tháo cầu chì trong bộ dụng cụ (ngoại trừ loại V, II V) và kiểm tra hư hỏng. Luôn thay cầu chì bị đứt/hỏng bằng cầu chì dự phòng có cùng thông số.
4. Đóng nắp hộp cầu chì.
5. Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.

LƯU Ý

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trực trực. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.



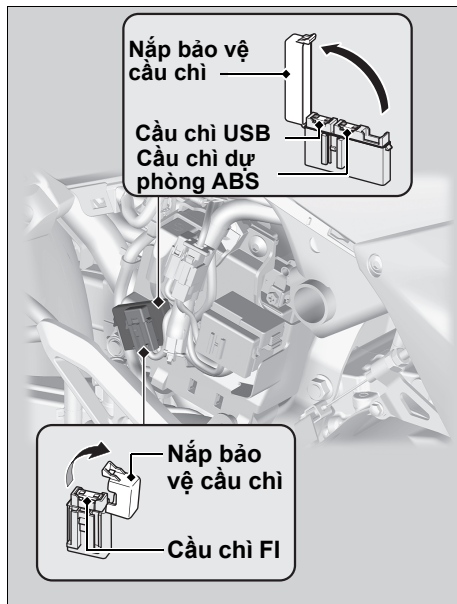
I Cầu chì dự phòng ABS, Cầu chì USB & Cầu chì FI

FS150FA

1. Tháo ốp bên phải. ► T. 79
2. Mở các nắp bảo vệ cầu chì.
3. Kéo từng cầu chì ra bằng dụng cụ tháo cầu chì trong bộ dụng cụ (ngoại trừ loại V, II V) và kiểm tra hư hỏng. Luôn thay cầu chì bị đứt/hỏng bằng cầu chì dự phòng có cùng thông số.
► Cầu chì dự phòng được để ở nắp hộp cầu chì B. ► T. 110
4. Đóng các nắp bảo vệ cầu chì.
5. Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.

LƯU Ý

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trực trực. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.



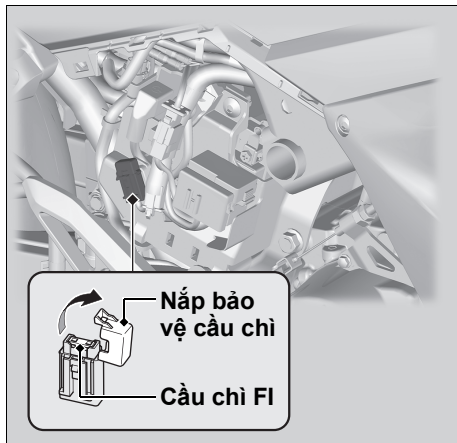
▮ Cầu chì FI

FS150F

1. Tháo ốp bên phải. ▮ T. 79
2. Mở nắp bảo vệ cầu chì.
3. Kéo cầu chì ra bằng dụng cụ tháo cầu chì trong bộ dụng cụ (ngoại trừ loại V) và kiểm tra hư hỏng. Luôn thay cầu chì bị đứt/hỏng bằng cầu chì dự phòng có cùng thông số.
► Cầu chì dự phòng được để ở nắp hộp cầu chì B. ▮ T. 110
4. Đóng nắp bảo vệ cầu chì.
5. Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.

LƯU Ý

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trực trực. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.



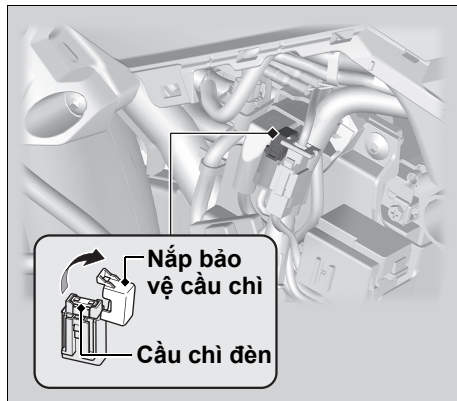
I Cầu chì đèn

Loại CA, II CA

1. Tháo ốp bên phải. ► T. 79
2. Mở nắp bảo vệ cầu chì.
3. Kéo cầu chì ra bằng dụng cụ tháo cầu chì trong bộ dụng cụ và kiểm tra hư hỏng. Luôn thay cầu chì bị đứt/hỏng bằng cầu chì dự phòng có cùng thông số.
► Cầu chì dự phòng được để ở nắp hộp cầu chì B. ► T. 110
4. Đóng nắp bảo vệ cầu chì.
5. Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.

LƯU Ý

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.



Động cơ đôi lúc hoạt động không ổn định

Nếu lọc xăng bị tắc, động cơ đôi lúc sẽ hoạt động không ổn định.

Nếu hiện tượng này xuất hiện, bạn vẫn có thể tiếp tục lái xe.

Nếu động cơ hoạt động không ổn định ngay cả khi vẫn còn đủ xăng trong bình, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.

Thông tin

Thiết bị chẩn đoán lỗi.....	T. 116
Chìa khóa xe	T. 116
Bảng đồng hồ thông tin, công tắc điều khiển & các tính năng khác.....	T. 119
Chăm sóc xe	T. 120
Bảo quản xe	T. 123
Vận chuyển xe	T. 124
Bạn & Môi trường xung quanh.....	T. 125
Sổ khung, số máy	T. 126
Xăng chứa cặn.....	T. 127
Bộ chuyển đổi chất xúc tác	T. 128

Thiết bị chẩn đoán lỗi

Chiếc xe này được trang bị thiết bị cho phép ghi thông tin về hiệu suất hệ thống truyền lực và điều kiện lái xe.

Dữ liệu có thể được sử dụng để giúp kỹ thuật viên chẩn đoán, sửa chữa và bảo dưỡng xe. Không ai có thể truy cập dữ liệu này trừ khi có yêu cầu hợp pháp hoặc có sự cho phép của chủ xe.

Tuy nhiên Honda, đại lý ủy quyền và bên sửa chữa ủy quyền, nhân viên, đại diện và nhà thầu có thể truy cập dữ liệu này với mục đích chẩn đoán kỹ thuật, nghiên cứu và phát triển xe.

Chìa khóa xe

Chìa khóa khẩn cấp

Chìa khóa khẩn cấp được dùng trong trường hợp khẩn cấp.

● Để mở yên xe. ➡ T. 103



Không cất giữ chìa khóa khẩn cấp trong bất kỳ hộp đựng đồ nào.

Thiết bị điều khiển FOB

Thiết bị điều khiển FOB cho phép bạn thực hiện các thao tác sau:

- Khóa hoặc mở khóa điện
- Mở khóa yên xe
- Khóa hoặc mở khóa cổ lái

Mã số ID của thiết bị điều khiển FOB được ghi trên thẻ ID. Có thể mở khóa điện bằng cách nhập mã số ID.

Luôn mang theo cả chìa khóa khẩn cấp và thẻ ID, nhưng không được để cùng với thiết bị điều khiển FOB để tránh làm mất tất cả cùng một lúc.

Ngoài ra, nên lưu giữ một bản sao số ID ở nơi an toàn ngoài xe của bạn.

Thiết bị điều khiển FOB có chứa các mạch điện tử. Nếu các mạch điện tử này bị hỏng, thiết bị điều khiển FOB sẽ không cho phép bạn thực hiện bất kỳ thao tác nào.

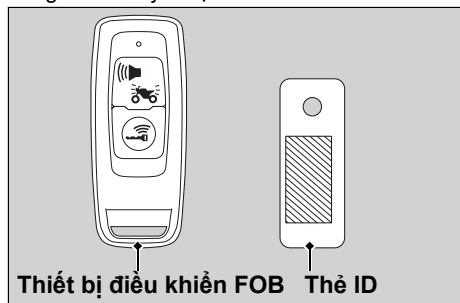
- Không làm rơi hoặc đè vật nặng lên thiết bị điều khiển FOB.
- Không đặt thiết bị điều khiển FOB ở nơi có ánh nắng trực tiếp hoặc có nhiệt độ, độ ẩm cao.
- Không được làm xước hoặc làm thủng thiết bị điều khiển FOB.
- Không để gần các vật dụng có từ tính như móc đeo chìa khóa từ.
- Luôn giữ thiết bị điều khiển FOB tránh xa các thiết bị điện như TV, radio, máy tính hoặc máy mát xa tần số thấp.

- Để thiết bị điều khiển FOB tránh xa chất lỏng. Nếu bị ướt thì lau khô thiết bị ngay bằng vải mềm.
- Không để thiết bị điều khiển FOB trên xe khi đang rửa xe.
- Không được đốt cháy thiết bị điều khiển FOB.
- Không sử dụng máy làm sạch bằng sóng siêu âm để vệ sinh.
- Nếu xăng dầu, chất bảo quản hoặc dầu mỡ dính vào thiết bị điều khiển FOB, lau sạch ngay để tránh bị nứt hoặc cong vênh.
- Không tháo rời thiết bị điều khiển FOB trừ trường hợp thay pin. Chỉ được tháo rời phần vỏ thiết bị điều khiển FOB. Không tháo các phần khác.
- Không làm mất thiết bị điều khiển FOB. Nếu bạn làm mất, bạn cần phải đăng ký một thiết bị điều khiển FOB mới. Hãy mang chìa khóa khẩn cấp và thẻ ID đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để đăng ký.

Thông thường, pin của thiết bị điều khiển FOB có tuổi thọ khoảng 2 năm.

Không để điện thoại di động hoặc các thiết bị phát sóng radio khác vào trong bất kỳ hộp đựng đồ nào. Tần số sóng radio từ các thiết bị này sẽ gây gián đoạn hệ thống khóa THÔNG MINH.

Để cài đặt thêm thiết bị điều khiển FOB, hãy mang thiết bị điều khiển FOB và xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.



Bảng đồng hồ thông tin, công tắc điều khiển & các tính năng khác

Khóa điện

Để khóa điện ở vị trí **I** (On) khi động cơ dừng hoạt động sẽ làm hao hụt điện áp bình điện.

Không được vặn khóa điện khi đang lái xe.

Đồng hồ đo quãng đường

Đồng hồ đo quãng đường sẽ dừng tại 999.999 khi giá trị đọc được trên đồng hồ vượt quá 999.999.

Đồng hồ đo hành trình

Đồng hồ đo hành trình sẽ hồi về 0,0 khi quãng đường đi được vượt quá 9.999,9

Ngăn đựng tài liệu

Có thể cất giữ sách hướng dẫn sử dụng nhanh, thông tin đăng ký xe, bảo hiểm xe máy bên trong ngăn đựng tài liệu bằng nhựa ở dưới yên xe.

Hệ thống ngắt máy

Cảm biến góc nghiêng của xe tự động ngắt hoạt động của động cơ và bơm xăng nếu xe bị đổ. Để cài đặt lại cảm biến, cần phải vặn khóa điện sang vị trí **O** (Off) sau đó quay trở lại vị trí **I** (On) trước khi khởi động lại động cơ.

Chăm sóc xe

Thường xuyên vệ sinh và đánh bóng xe là nhiệm vụ quan trọng nhằm duy trì tuổi thọ của xe. Một chiếc xe được vệ sinh sạch sẽ có thể dễ dàng phát hiện ra vấn đề trục trặc.

Nước biển hoặc muối dùng để hạn chế băng trên đường đi có thể làm tăng khả năng gỉ sét cho xe. Ngoài ra, bùn và bụi bẩn có thể làm tăng tốc độ mài mòn của hệ thống treo trước và gây rò rỉ dầu. Do vậy, luôn nhớ phải rửa xe sạch sẽ sau khi đi trên những đoạn đường gần biển, có muối trên đường, đường bùn hoặc bụi bẩn.

Rửa xe

Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết có nhiệt độ cao nguội hẳn trước khi rửa xe.

1. Loại bỏ hết bụi bẩn bằng vòi nước có áp suất thấp.
2. Nếu cần, hãy sử dụng một miếng xốp hoặc khăn mềm nhúng vào dung dịch tẩy rửa nhẹ để lau xe.

► Vệ sinh các chụp đèn pha, ốp đèn pha và các chi tiết bằng nhựa khác thật cẩn thận để tránh làm xước chúng.

Tránh phun nước trực tiếp vào lọc gió, ống xả và các chi tiết của hệ thống điện.

3. Rửa lại xe bằng nước sạch và dùng giẻ mềm sạch để lau khô xe.
4. Sau khi xe đã được lau khô, hãy bôi trơn các chi tiết chuyển động trên xe.
 - Chắc chắn rằng dầu bôi trơn không bám vào phanh hoặc lốp xe. Đĩa phanh, má phanh, trống phanh hoặc guốc phanh bị bám dầu động cơ sẽ làm giảm đáng kể hiệu quả của phanh và có thể gây ra tai nạn.
5. Bôi trơn xích tải ngay sau khi rửa và làm khô xe.
6. Bôi một lớp chất bảo quản để chống gỉ sét cho xe.
 - Không sử dụng các sản phẩm có chứa hóa chất hoặc chất tẩy rửa mạnh. Những chất này có thể làm hư hỏng các chi tiết kim loại, sơn và nhựa trên xe.

Không để chất bảo quản bắn vào lốp xe và phanh.

- ▶ Nếu trên xe có các chi tiết sơn mờ, không phủ chất bảo quản lên bề mặt sơn mờ của các chi tiết đó.

! Lưu ý khi rửa xe

Làm theo hướng dẫn sau khi rửa xe:

- Không sử dụng vòi nước có áp suất cao để rửa xe:
 - ▶ Vòi xịt nước áp suất cao có thể gây hư hỏng các chi tiết chuyển động hoặc các chi tiết điện trên xe làm cản trở hoạt động của các chi tiết này.
 - ▶ Nước có thể lọt vào bên trong bộ hòng ga và/hoặc vào lọc gió.
- Không được phun nước trực tiếp vào khu vực ống xả:
 - ▶ Nước lọt vào ống xả có thể ngăn cản quá trình khởi động và gây gỉ sét bên trong ống xả.
- Làm khô phanh:
 - ▶ Nước lọt vào hệ thống phanh làm giảm hiệu quả của phanh. Sau khi rửa xe, phanh ngắt quãng ở tốc độ thấp để làm khô phanh.

- Không phun nước trực tiếp vào hộp đựng đồ dưới yên xe
 - ▶ Nước lọt vào bên trong hộp đựng đồ dưới yên xe có thể làm hỏng các tài liệu hoặc các vật dụng khác bên trong.
- Không phun nước trực tiếp vào lọc gió:
 - ▶ Nước lọt vào bên trong lọc gió có thể cản trở động cơ khởi động.
- Không phun nước trực tiếp vào khu vực xung quanh đèn pha:
 - ▶ Phía bên trong chụp đèn pha có thể bị mờ hơi nước tạm thời sau khi rửa xe hoặc khi lái xe dưới trời mưa. Điều này không ảnh hưởng tới chức năng của đèn pha. Tuy nhiên, nếu thấy lượng nước nhiều hoặc có băng tích tụ bên trong chụp đèn, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.
- Không được bôi chất bảo quản hoặc dầu làm bóng lên bề mặt các chi tiết sơn mờ:
 - ▶ Sử dụng khăn mềm hoặc miếng xốp mềm nhúng với nhiều nước và chất tẩy rửa nhẹ để vệ sinh các bề mặt chi tiết sơn mờ. Sử dụng khăn mềm sạch để lau khô.

Các chi tiết bằng nhôm

Nhôm dễ bị ăn mòn khi tiếp xúc với bụi bẩn, bùn đất hoặc muối trên đường. Vệ sinh các chi tiết bằng nhôm đều đặn và thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước bề mặt nhôm:

- Không dùng bàn chải sợi cứng, giẻ rửa bát bằng sợi thép hoặc các dụng cụ vệ sinh khác có khả năng mài mòn.
- Tránh không để các bề mặt chi tiết bằng nhôm va chạm với lề đường.

Các ốp nhựa

Thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước các ốp nhựa:

- Vệ sinh ốp nhựa bằng xốp mềm và nhiều nước.
- Để loại bỏ các vết bám trên ốp nhựa, hãy sử dụng dung dịch tẩy rửa được pha loãng và xả sạch bằng nhiều nước.
- Tránh để xăng, dầu phanh hoặc chất tẩy rửa bám vào bảng đồng hồ, các ốp nhựa hoặc đèn pha.

Cổ xả và ống xả

Nếu cổ xả và ống xả có lớp sơn bên ngoài, không dùng các loại chất tẩy rửa nhà bếp có tính ăn mòn cao trên thị trường để vệ sinh. Sử dụng chất tẩy rửa trung tính để vệ sinh các bề mặt sơn ở cổ xả và ống xả. Nếu bạn không chắc chắn là cổ xả và ống xả đã được sơn hay chưa, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Bảo quản xe

Nếu bảo quản xe ở ngoài trời, nên sử dụng tấm che phủ toàn bộ xe.

Nếu không sử dụng xe trong thời gian dài, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Rửa xe và bôi chất bảo quản lên tất cả các bề mặt sơn (ngoại trừ các bề mặt sơn mờ). Bôi dầu chống gỉ sét vào các chi tiết mạ crom.
- Bôi trơn xích tải.  T. 68
- Dựng xe bằng chân chống đứng và đặt lên bệ sao cho cả hai bánh không chạm đất.
- Sau khi hết mưa, hãy tháo tấm che phủ xe ra và để cho xe khô ráo.
- Tháo bình điện ( T. 76) để tránh làm hao hụt điện áp. Sạc đầy bình điện và sau đó đặt ở khu vực râm mát, thoáng khí.
 - ▶ Nếu không tháo bình điện, hãy tháo dây cực âm $\ominus$ ra khỏi cực bình điện để tránh hiện tượng phóng điện.

Sau khi hết thời gian bảo quản, hãy kiểm tra bảo dưỡng xe định kỳ theo các hạng mục đưa ra trong Lịch bảo dưỡng.

Vận chuyển xe

Nếu cần phải vận chuyển xe, nên sử dụng ô tô chuyên chở hoặc ô tô tải có sàn phẳng, ô tô có trang bị thang tải hoặc thang nâng xe, có dây chằng chắc chắn. Không được kéo rê xe một bánh hoặc hai bánh trên đường.

LƯU Ý

Kéo rê xe một bánh hoặc hai bánh trên đường có thể gây hư hỏng nghiêm trọng tới hệ thống truyền động.

Bạn & Môi trường xung quanh

Sở hữu một chiếc xe và lái xe là một trải nghiệm rất thú vị, tuy nhiên cần phải chú ý đến việc bảo vệ môi trường xung quanh.

Lựa chọn nước rửa vệ sinh xe thích hợp

Sử dụng chất tẩy rửa sinh học để rửa xe. Tránh dùng nước rửa dạng xịt có chứa chất CFCs phá hủy tầng ô zôn.

Tái chế chất thải

Xả dầu và các chất thải độc hại khác vào một bình kín tiêu chuẩn và mang tới trung tâm tái chế. Liên hệ với các cơ quan nhà nước và địa phương hoặc các dịch vụ về môi trường để tìm kiếm nơi xử lý chất thải gần nơi bạn đang sống và được hướng dẫn xử lý đối với các chất thải không tái sử dụng được. Không đổ dầu động cơ đã sử dụng vào thùng rác hoặc đổ xuống kênh mương, xuống đường. Xăng, dầu, dung dịch làm mát đã qua sử dụng và một số dung môi tẩy rửa khác có thể gây hại cho những người thu gom rác thải và gây nhiễm độc nguồn nước sinh hoạt, sông, hồ và đại dương.

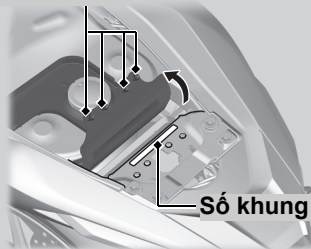
Số khung, số máy

Số khung và số máy là cơ sở để nhận dạng chiếc xe của bạn và cần phải có khi đi đăng ký xe. Khi đặt phụ tùng thay thế cần phải có thông tin về số khung và số máy này.

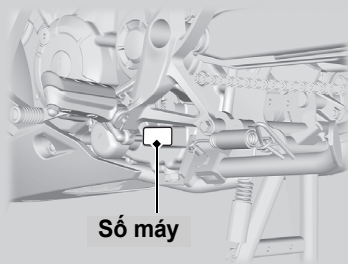
Để kiểm tra số khung, hãy mở yên xe (► T. 55) tháo các vấu cài cao su ra.

Nên ghi lại số khung, số máy và lưu giữ ở nơi an toàn.

Vấu cài cao su



Số khung



Số máy

Xăng chứa cồn

Một số loại xăng pha cồn thông thường có sẵn trên thị trường có tác dụng làm giảm lượng khí thải ra môi trường đáp ứng tiêu chuẩn khí sạch. Nếu bạn có ý định sử dụng xăng pha cồn, hãy kiểm tra chắc chắn loại xăng đó không chứa chì và đạt chỉ số ốc tan yêu cầu tối thiểu.

Sau đây là hỗn hợp xăng pha cồn có thể sử dụng trên xe của bạn:

- Không quá 10% ethanol (ethyl alcohol).
 - ▶ Xăng có chứa ethanol được bán trên thị trường dưới tên là Gasohol.

Sử dụng xăng chứa trên 10% ethanol có thể:

- Phá hủy lớp sơn bên trong bình xăng.
- Phá hủy các đường ống dẫn xăng cao su.
- Gây gỉ sét bình xăng.
- Làm máy vận hành kém.

LƯU Ý

Sử dụng hỗn hợp xăng pha cồn có chứa lượng ethanol cao quá mức cho phép có thể gây hư hỏng các chi tiết nhựa, cao su và kim loại của hệ thống xăng.

Nếu phát hiện xe có hiện tượng hoặc vấn đề liên quan đến vận hành, hãy thử đổi sang dùng loại xăng khác.

Bộ chuyển đổi chất xúc tác

Loại xe này được trang bị bộ chuyển đổi chất xúc tác ba chiều. Bộ chuyển đổi chất xúc tác này chứa các kim loại quý được sử dụng làm chất xúc tác trong các phản ứng hóa học ở nhiệt độ cao nhằm chuyển đổi các khí hydrocacbon (HC), cacbon monoxit (CO) và nitơ ôxít (NOx) trong khí xả thành những hợp chất an toàn.

Bộ chuyển đổi bị hỏng sẽ gây ô nhiễm không khí và ảnh hưởng tới việc vận hành của động cơ. Cần phải thay mới bằng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương.

Thực hiện theo các hướng dẫn sau đây để bảo vệ bộ chuyển đổi chất xúc tác trên xe:

- Luôn sử dụng xăng không chì. Xăng có chì sẽ làm hỏng bộ chuyển đổi chất xúc tác.
- Giữ động cơ ở điều kiện hoạt động tốt.
- Nếu thấy động cơ không nổ máy, nổ ngoài ống xả, chết máy hoặc không vận hành đúng cách, hãy dừng xe và ngắt động cơ.

Thông số kỹ thuật

■ Các bộ phận chính

Chiều dài	2.013 mm (79.3 in)
Chiều rộng	725 mm (28.5 in)
Chiều cao	1.075 mm (42.3 in)
Khoảng cách hai bánh xe	1.277 mm (50.3 in)
Khoảng sáng gầm xe	153 mm (6.0 in)
Góc nghiêng phuộc trước	25° 10'
Chiều dài vết quét	83 mm (3.3 in)
	FS150FA
Khối lượng bản thân	124 kg (273 lb)
	FS150F
	123 kg (271 lb)
Khối lượng trọng tải tối đa *1	Loại V, II V
	161 kg (355 lb)
	Ngoại trừ loại V, II V
	121 kg (267 lb)
Khả năng chở người	Người lái và 1 người ngồi sau
Bán kính quay tối thiểu	1,90 m (6.2 ft)
	Loại PH, II PH
Dung tích xy lanh	149 cm ³ (9.1 cu-in)
	Ngoại trừ loại PH, II PH
	149,16 cm ³ (9.099 cu-in)
Đường kính xy lanh x Hành trình piston	57,300 x 57,843 mm (2.2559 x 2.2773 in)
Tỷ số nén	11,3:1

Nhiên liệu	Loại V, II V
	Xăng không chì
	Xăng khuyến dùng: RON 92 hoặc cao hơn
	Ngoại trừ loại V, II V
	Xăng không chì
	Xăng khuyến dùng: RON 91 hoặc cao hơn
Xăng chứa cồn	Dung tích ETHANOL không quá 10%
Dung tích bình xăng	4,5 L (1.19 US gal, 0.99 Imp gal)
Bình điện	GTZ6V
	12 V-5 Ah (10 HR)
Tỷ số truyền	Số 1 3,083
	Số 2 1,941
	Số 3 1,500
	Số 4 1,227
	Số 5 1,041
	Số 6 0,923
Tỷ số truyền giảm tốc (cấp đầu/cấp cuối)	3,260 / 2,933

*1 : Bao gồm người lái, người ngồi sau, toàn bộ hành lý và phụ kiện kèm theo.

Thông số kỹ thuật

■ Dữ liệu sửa chữa

Kích cỡ lốp	Trước	90/80-17M/C 46P
	Sau	120/70-17M/C 58P
Kiểu lốp	Lốp bố chéo không sẫm	
Lốp khuyến dùng	Trước	FS150FA
		CHENG SHIN CS-WING F
		FS150F
	Sau	IRC NF66
		FS150FA
		CHENG SHIN CS-WING R
Áp suất lốp	Trước	200 kPa (2.00 kgf/cm ² , 29 psi)
	Sau	225 kPa (2.25 kgf/cm ² , 33 psi)
Độ sâu gai lốp tối thiểu	Trước	1,5 mm (0.06 in)
	Sau	2,0 mm (0.08 in)
Bugì	(tiêu chuẩn)	MR9C-9N (NGK) U27EPR-N9 (DENSO)
Khe hở bugì	0,8 - 0,9 mm (0.03 - 0.04 in)	
Tốc độ cầm chừng	1.500 ± 100 (vòng/phút)	
Dầu động cơ khuyến dùng	Dầu máy Honda 4 kỳ cho xe máy, phân loại SJ hoặc cao hơn theo nhãn API, ngoại trừ loại dầu có nhãn "Energy Conserving" hoặc "Resource Conserving", dầu MA theo tiêu chuẩn JASO T 903, độ nhớt SAE 10W-30	

Dung tích dầu động cơ	Sau khi xả	1,1 L (1.2 US qt, 1.0 Imp qt)
	Sau khi rửa máy	1,3 L (1.4 US qt, 1.1 Imp qt)
Dầu phanh khuyến dùng	Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4	
Dung tích hệ thống làm mát	0,57 L (0.60 US qt, 0.50 Imp qt)	
Dung dịch làm mát khuyến dùng	HONDA PRE-MIX COOLANT	
Dầu bôi trơn xích tải khuyến dùng	FS150FA	Dầu bôi trơn xích tải được thiết kế riêng cho loại xích có phốt O.
	Nếu không có, sử dụng dầu hộp số SAE 80 hoặc 90.	
	FS150F	Dầu bôi trơn xích tải
	Nếu không có, sử dụng dầu hộp số SAE 80 hoặc 90.	
Độ chùng xích tải	25 - 35 mm (1.0 - 1.4 in)	
Xích tải tiêu chuẩn	FS150FA	DID428VIX4
	FS150F	RK428HSB, KMC428HG
	Số mắt xích	120
Kích cỡ không tải tiêu chuẩn	Không dẫn động	15 Răng
	Không bị động	44 Răng

■ Bóng đèn

Đèn pha	LED
Đèn phanh/Đèn hậu	LED
Đèn báo rẽ trước	LED
Đèn báo rẽ sau	LED
Đèn soi biển số	LED
Đèn định vị	LED

■ Cầu chì

Cầu chì chính	30 A
Cầu chì khác	20 A, 10 A

A

ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh)	11, 98
---	---------------

B

Bảng đồng hồ thông tin	18
Bảo dưỡng	
An toàn bảo dưỡng	59
Lịch bảo dưỡng	60
Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản	63
Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng	59
Bảo quản xe	123
Bình điện	64, 76
Bộ chuyển đổi chất xúc tác	128
Bộ dụng cụ sửa chữa	108
Bộ dụng cụ	57

C

Các công tắc	26
Các đèn báo	24
Các đèn cảnh báo sáng hoặc nhấp nháy	98
Cải tạo xe	14
Cảnh báo khi lái xe	10
Cầu chì	66, 110

Côn

Hành trình tự do	90
Công tắc đèn chiếu xa/chiếu gần	26
Công tắc đèn phanh	86
Chân chống nghiêng	87
Chìa khóa khẩn cấp	116
Chỗ để đồ	
Bộ dụng cụ	57
Dụng cụ	55
Ngăn đựng tài liệu	57

D

Dầu

Động cơ	67, 80
Dung dịch làm mát	82
Dụng cụ	12
Đèn báo ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh)	25
Đèn báo chế độ chiếu xa	24
Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH	25
Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát	24
Đèn báo rẽ	24
Đèn báo số N	24
Đèn báo vị trí số	19

Đồ xăng	51
Động cơ	
Dầu	67, 80
Khởi động	48
Quá nhiệt	97
Số	126
Đồng hồ báo giờ	19
Đồng hồ báo xăng	19
Đồng hồ đo hành trình	19, 21, 119
Đồng hồ đo quãng đường	19, 21, 119
Đồng hồ đo tốc độ động cơ	18
Đồng hồ đo tốc độ	19
 G	
Giới hạn trọng tải	15
 H	
Hệ thống báo động chống trộm	37
Hệ thống ngắt máy	
Chân chống nghiêng	87
 Hệ thống tắt máy bằng chân chống	
nghiêng	48, 87
Hệ thống xác định vị trí xe	42

Hướng dẫn về trọng tải	15
-------------------------------------	----

K

Khóa cổ lái	28
Khóa điện	27, 119
Khởi động động cơ	48
Khuyến dùng	
Dầu	67
Dung dịch làm mát	71
Nhiên liệu	51

L**Lốp xe**

Áp suất lốp	72
Thay thế	72
Thủng lốp	108

M

Móc giữ mũ bảo hiểm	56
Môi trường	125
Mức tiêu hao nhiên liệu hiện tại	19, 21
Mức tiêu hao nhiên liệu trung bình	19, 21

N	
Nút còi	26
Nút khởi động	26, 49
Nút SEL.....	18
Nút SET.....	18
Ngăn đựng tài liệu	57
Nhãn hình ảnh.....	6
Nhiên liệu	
Dung tích bình xăng	51
Khuyến dùng	51
Những cảnh báo về an toàn	9
O	
Ổ cắm USB	53
P	
PGM-FI (Phun xăng điện tử)	
Đèn báo lỗi hệ thống (MIL).....	24, 98
Phanh	
Dầu phanh	68, 84
Mòn má phanh	85
Phanh	11
Phụ kiện.....	14

Q	
Quá nhiệt	97
R	
Rửa xe	120
S	
Sang số	50
Số khung, số máy	126
T	
Tay ga.....	91
Tìm kiếm hư hỏng.....	95
Tháo	
Bình điện	76
Kẹp giữ đai bó dây	78
Ốp bên phải	79
Thiết bị chẩn đoán lỗi	116
Thông số kỹ thuật.....	129
Trang phục bảo hộ.....	9
Trọng tải tối đa cho phép	15
Trục trục về điện	109

V**Vận chuyển xe..... 124****Vị trí các bộ phận 16****X****Xăng chứa còn 127****Xăng 13, 51****Xích tải 68, 88****Y****Yên xe..... 55**

Sách hướng dẫn sử dụng trực tuyến

<https://www.honda.com.vn/xe-may/dich-vu-sau-ban-hang/huong-dan-su-dung-xe>



4FK2PA200
00X4F-K2P-A200